

DANH MỤC TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
TỔNG CÔNG TY THƯƠNG MẠI KỸ THUẬT VÀ ĐẦU TƯ - CTCP

STT	Nội dung
1	Chương trình Đại hội
2	Dự thảo Quy chế Đại hội
3	Dự thảo Báo cáo của HĐQT về công tác quản trị điều hành năm 2020, kết quả hoạt động SXKD năm 2020, kế hoạch năm 2021
4	Dự thảo Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả giám sát hoạt động của HĐQT và Ban điều hành năm 2020
5	Dự thảo Báo cáo của Ban Kiểm soát hoạt động năm 2020 và nhiệm kỳ 2016-2020; phương hướng hoạt động năm 2021 và nhiệm kỳ 2021-2025
6	Dự thảo Báo cáo của HĐQT hoạt động năm 2020 và nhiệm kỳ 2016-2020; phương hướng hoạt động năm 2021 và nhiệm kỳ 2021-2025
7	Dự thảo Tờ trình số lượng thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2021-2025
8	Dự thảo Tờ trình thông qua BCTC năm 2020 đã được kiểm toán
9	Dự thảo Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021
10	Dự thảo Tờ trình thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020
11	Dự thảo Tờ trình Quyết toán thù lao năm 2020 và kế hoạch thù lao năm 2021 của Thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát
12	Dự thảo Tờ trình thông qua nội dung Sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của PETEC
13	Dự thảo Tờ trình thông qua nội dung Sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Tổng công ty
14	Dự thảo Tờ trình thông qua nội dung Sửa đổi Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT Tổng công ty
15	Dự thảo Tờ trình thông qua nội dung Sửa đổi Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS Tổng công ty
16	Dự thảo Nghị quyết Đại hội

TP. Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 04 năm 2021

GIẤY MỜI HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
TỔNG CÔNG TY THƯƠNG MẠI KỸ THUẬT VÀ ĐẦU TƯ - CTCP

Kính gửi: Quý Cổ đông

Tổng Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư – CTCP (PETEC) trân trọng kính mời Quý cổ đông đến tham dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 với thông tin tổ chức như sau:

I. Thời gian: 8h30 ngày 27 tháng 04 năm 2021.

II. Địa điểm: 194 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 6, Quận 3, TP Hồ Chí Minh.

III. Nội dung Đại hội:

1. Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán;
2. Báo cáo của HĐQT về công tác quản trị điều hành năm 2020, kết quả hoạt động SXKD năm 2020, kế hoạch năm 2021; Báo cáo hết nhiệm kỳ của HĐQT năm 2016-2020;
3. Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả giám sát hoạt động của HĐQT và Ban điều hành năm 2020; Báo cáo hết nhiệm kỳ của BKS năm 2016-2020;
4. Bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2021-2025;
5. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020;
6. Quyết toán thù lao năm 2020 và kế hoạch thù lao năm 2021 của Thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát;
7. Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021;
8. Thông qua nội dung Sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của PETEC;
9. Thông qua nội dung Sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Tổng công ty;
10. Thông qua nội dung Sửa đổi Quy chế Tổ chức và hoạt động của HĐQT;
11. Thông qua nội dung Sửa đổi Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát;
12. Một số nội dung khác theo quy định.

IV. Thành phần dự họp:

1. Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần của Tổng Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư – CTCP theo danh sách cổ đông chốt ngày 31/03/2021 do Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam-Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh cung cấp.

2. Trường hợp cổ đông không trực tiếp tham dự có thể ủy quyền cho người đại diện tham dự Đại hội. Người được ủy quyền phải xuất trình giấy ủy quyền (theo mẫu đính kèm và/hoặc được đăng tải trên website của Công ty). Người được ủy quyền không được ủy quyền lại cho người thứ ba.

V. Đăng ký tham dự và góp ý nội dung Đại hội, đề cử ứng cử:

1. Để thuận tiện cho công tác tổ chức, Quý cổ đông vui lòng xác nhận việc tham dự Đại hội (hoặc ủy quyền tham dự) trước 16h00 ngày 22 tháng 4 năm 2021 đến Ban Tổ chức Đại hội.

Nếu có ứng cử/đề cử vào HĐQT-BKS tại Tổng công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư-CTCP nhiệm kỳ 2021-2025, Quý cổ đông vui lòng gửi đơn ứng cử/ đề cử và hồ sơ liên quan theo quy định tại Thông báo số 0013/95./TB-PTC ngày 02./4./2021 về việc đề cử bầu thành viên HĐQT, BKS Tổng công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư-CTCP nhiệm kỳ 2021-2025 (đính kèm).

2. Cổ đông vui lòng tham khảo tài liệu Đại hội được đăng tải trên website của Công ty: www.petec.com.vn (Mục Thông tin cổ đông) kể từ ngày 05/04/2021. Riêng thông tin liên quan đến các ứng viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát sẽ được công bố trên website công ty kể từ ngày 16/04/2021.

3. Thông tin cần thiết xin vui lòng liên hệ Ban tổ chức Đại hội:

- Tổng Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư – CTCP
- Địa chỉ: Phòng Tổ chức - Hành chính Tổng công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư - CTCP, 194 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 6, Quận 3, TP Hồ Chí Minh
- Đầu mối liên hệ: Nguyễn Hạnh Hôn.
- Điện thoại: 0906 755 905, Fax: +84 028 39303299
- Email: honnh@petec.pvoil.vn

VI. Tham dự Đại hội

Khi đến tham dự Đại hội, Quý cổ đông là cá nhân hoặc người được ủy quyền vui lòng mang theo và xuất trình các giấy tờ sau: (1) Thư mời họp, (2) CMND/Thẻ căn cước/Hộ chiếu còn hiệu lực; (3) Giấy ủy quyền (theo mẫu - nếu có).

Người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức tham dự Đại hội cần mang theo và xuất trình các giấy tờ số (1), (2) và (4) Bản sao hợp lệ ĐKKD hiện hành của tổ chức.

Trân trọng thông báo./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Đỗ Hoàng Phúc



TỔNG CÔNG TY DẦU VIỆT NAM

TỔNG CÔNG TY THƯƠNG MẠI KỸ THUẬT VÀ ĐẦU TƯ PETEC

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2021

Thời gian tổ chức: Từ 08g00 đến 12g00 ngày 27 tháng 4 năm 2021

Thời gian	Nội dung	Ghi chú
08g00 - 08g30	Đón tiếp đại biểu và kiểm tra tư cách cổ đông	Ban Tổ chức
08g30 - 08g50	- Chào cờ, tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu đến dự - Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông đọc biên bản kiểm tra, tuyên bố tính hợp pháp, hợp lệ của Đại hội - Giới thiệu Đoàn chủ tọa Đại hội	Ban Tổ chức
08g50 - 09g00	- Giới thiệu Ban thư ký. - Giới thiệu và biểu quyết thông qua Ban kiểm phiếu Đại hội - Thông qua chương trình và Quy chế làm việc của Đại hội	Đoàn chủ tọa
09g00 - 09g30	Báo cáo của HĐQT về công tác quản trị điều hành năm 2020, kết quả hoạt động SXKD năm 2020 và kế hoạch SXKD năm 2021.	HĐQT
09g30 - 9g50	Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả giám sát hoạt động của HĐQT, Ban điều hành năm 2020	Ban Kiểm soát
9g50 - 10g10	- Báo cáo tổng kết nhiệm kỳ 2016-2020 của HĐQT; - Báo cáo tổng kết nhiệm kỳ 2016-2020 của BKS.	HĐQT BKS
10g10 - 10g20	- Tờ trình Đại hội thông qua số lượng, danh sách đề cử, ứng cử vào HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2021-2025 - Thu phiếu bầu HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2021-2025	Đoàn chủ tọa Ban kiểm phiếu
10g20- 10g35	Đại hội thảo luận Biểu quyết thông qua báo cáo của HĐQT và BKS năm 2020.	Đoàn chủ tọa
10g35-10g45	Trình bày và biểu quyết thông qua: - Tờ trình thông qua BCTC năm 2020 đã được kiểm toán - Tờ trình thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2021 - Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 - Tờ trình thông qua quyết toán thù lao năm 2020 và phương án thù lao năm 2021 của HĐQT và BKS.	Đoàn chủ tọa
10g45- 11g25	Trình bày và biểu quyết thông qua các nội dung: - Sửa đổi Điều lệ Tổng công ty PETEC. - Sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị công ty của PETEC - Quy chế Tổ chức và hoạt động của HĐQT. - Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát.	Đoàn chủ tọa
11g25 - 11g30	Công bố kết quả bầu HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2021-2025	Ban kiểm phiếu
11g30 - 11g35	Ra mắt thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2021-2025	Đoàn chủ tọa
11g35- 11g45	Thông qua và biểu quyết dự thảo Biên bản và Nghị quyết ĐH đồng cổ đông	Ban thư ký Đoàn chủ tọa
11g45 - 11g50	Tuyên bố bế mạc Đại hội	Đoàn chủ tọa



TỔNG CÔNG TY DẦU VIỆT NAM - CTCP
**TỔNG CÔNG TY THƯƠNG MẠI
KỸ THUẬT VÀ ĐẦU TƯ - CTCP**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**GIẤY XÁC NHẬN HOẶC ỦY QUYỀN THAM DỰ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**

**Kính gửi: BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2021 CỦA TỔNG CÔNG TY THƯƠNG MẠI KỸ THUẬT
VÀ ĐẦU TƯ – CTCP (PETEC).**

Tên cổ đông :Mã cổ đông:.....

Số CMND : Cấp ngày: tại:.....

Địa chỉ liên lạc:.....

Hiện sở hữu cổ phần (tính đến ngày 31/03/2021) là: cổ phần

Căn cứ Giấy mời tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Tổng Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư – CTCP, tôi xác nhận việc tham dự như sau:

- Trực tiếp tham dự Đại hội.
 Ủy quyền cho Ông/Bà có tên dưới đây:

Họ và tên :

Số CMND : Cấp ngày: tại:.....

Hoặc nếu không có người ủy quyền, Hội đồng quản trị giới thiệu ủy quyền cho một trong các ông có tên sau:

- Ông **Đỗ Hoàng Phúc** - Chủ tịch HĐQT
 Ông **Nguyễn Kim Sơn** - Ủy viên HĐQT

Giấy ủy quyền này sẽ hết giá trị khi buổi họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 kết thúc. Người được ủy quyền không được ủy quyền lại cho người khác.

Tôi cam đoan không khiếu nại về kết quả biểu quyết và hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này.

....., ngày tháng năm 2021

NGƯỜI NHẬN ỦY QUYỀN

(Ký và ghi rõ họ tên)

NGƯỜI THAM DỰ hoặc ỦY QUYỀN

(Ký và ghi rõ họ tên)

Số: 001395 /TB - PTC

TP. Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 4 năm 2021

THÔNG BÁO

V/v: Đề cử, ứng cử bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát
Tổng công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư - CTCP nhiệm kỳ 2021 - 2025

Kính gửi: Quý cổ đông

Nhiệm kỳ 2016 – 2020 của Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban kiểm soát (BKS) Tổng công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư (PETEC) sẽ kết thúc sau khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 diễn ra vào ngày 27/04/2021 và bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ mới 2021 – 2025.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty, HĐQT Tổng công ty trân trọng thông báo đến quý cổ đông về việc ứng cử, đề cử nhân sự dự kiến bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2021-2025 như sau:

1. Số lượng Thành viên dự kiến được bầu:

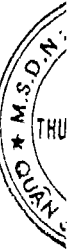
- HĐQT: 05 (năm) thành viên. Trong đó:
 - + 03 thành viên HĐQT chuyên trách
 - + 02 thành viên độc lập HĐQT
- BKS: 03 (ba) thành viên.

2. Điều kiện đề cử, ứng cử chức danh thành viên HĐQT, BKS.

2.1. Điều kiện đề cử, ứng cử thành viên HĐQT.

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông (theo danh sách chốt ngày 31/03/2021) sở hữu từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng có quyền đề cử người vào HĐQT. Số lượng ứng cử viên mà các nhóm có quyền đề cử thực hiện như sau (theo quy định tại Khoản 3 Điều 24 Điều lệ PETEC):

- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 01 (một) ứng cử viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 02 (hai) ứng cử viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 03 (ba) ứng cử viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 04 (bốn) ứng cử viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 05 (năm) ứng cử viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 60% đến dưới 70% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 06 (sáu) ứng cử viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 70% đến dưới 80% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 07 (bảy) ứng cử viên;



- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 80% đến dưới 90% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 08 (tám) ứng cử viên.

2.2. Điều kiện đề cử, ứng cử thành viên BKS.

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông (theo danh sách chốt ngày 31/03/2021) sở hữu từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng có quyền đề cử người vào BKS. Số lượng ứng cử viên mà các nhóm có quyền đề cử thực hiện như sau (theo quy định tại Khoản 2 Điều 32 Điều lệ PETEC):

- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 01 (một) ứng cử viên;

- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 02 (hai) ứng cử viên;

- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 30% đến dưới 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 03 (ba) ứng cử viên;

- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử đủ số ứng cử viên.

3. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT, BKS.

3.1. Đối với nhân sự làm thành viên HĐQT.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 155 Luật Doanh nghiệp năm 2020 và khoản 2 Điều 24 Điều lệ PETEC, ứng cử viên bầu vào HĐQT phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau:

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng theo quy định tại Khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;

- Có trình độ học vấn, có năng lực, kinh nghiệm về tổ chức quản trị doanh nghiệp;

- Có hiểu biết về luật pháp;

- Có nhiều kinh nghiệm, đặc biệt trong lĩnh vực hoạt động của Tổng công ty;

- Có sức khỏe, phẩm chất, đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết;

- Là cổ đông cá nhân/đại diện của cổ đông Tổng công ty sở hữu ít nhất 5% tổng số cổ phần phổ thông hoặc người khác có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong lĩnh vực ngành nghề kinh doanh chính của Tổng công ty;

- Thành viên HĐQT không được là người có quan hệ gia đình của Tổng Giám đốc và người quản lý khác của Tổng công ty; của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ.

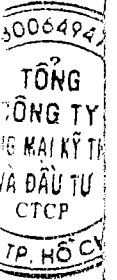
3.2. Đối với nhân sự làm thành viên độc lập HĐQT.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 155 Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Điều 24 Điều lệ PETEC, ứng cử viên bầu vào HĐQT và là thành viên độc lập HĐQT có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- Không phải là người đang làm việc cho Tổng công ty, công ty con của Tổng công ty; không phải là người đã từng làm việc cho Tổng công ty, công ty con của Tổng công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó.

- Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ Tổng công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;

- Không phải là người có vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của Tổng công ty; là người quản lý của Tổng công ty hoặc công ty con của Tổng công ty;



- Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 1% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty;
- Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của Tổng công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó.

3.3. Đối với nhân sự làm thành viên BKS.

Theo quy định tại Điều 169 Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ Tổng công ty PETEC, ứng viên bầu vào BKS phải có tiêu chuẩn và điều kiện sau:

- Không thuộc đối tượng theo quy định tại Khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;
- Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;
- Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người quản lý khác;
- Không phải là người quản lý Tổng công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Tổng công ty.

4. Hồ sơ đề cử, ứng cử:

Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng cử viên bầu vào HĐQT, BKS bao gồm:

- Đơn ứng cử hoặc đề cử ứng cử viên tham gia HĐQT, BKS;
- Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai;
- Bản sao CMND hoặc hộ chiếu và các văn bằng, chứng chỉ chứng nhận trình độ chuyên môn của ứng cử viên.

5. Thời hạn gửi hồ sơ đề cử, ứng cử:

Hạn chót gửi hồ sơ đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, BKS là 17 giờ 00 ngày 15/04/2021. Sau ngày thời hạn này, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không đề cử, ứng cử hoặc đề cử, ứng cử không đủ số lượng ứng cử viên hoặc ứng cử viên không đảm bảo đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định, HĐQT và BKS đương nhiệm theo thẩm quyền sẽ đề cử ứng cử viên theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Tổng công ty.

Nơi nhận hồ sơ: Phòng Tổ chức - Hành chính Tổng công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư - CTCP, 194 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 6, Quận 3, TP. HCM.

Nơi nhận: *pc*

- Như trên;
- Tổng giám đốc;
- Ban kiểm soát;
- Lưu: VT, TCHC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Đỗ Hoàng Phúc

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc



ĐƠN ĐỀ CỬ/ỨNG CỬ
TV HĐQT/ TV ĐỘC LẬP HĐQT/ BAN KIỂM SOÁT
TỔNG CÔNG TY THƯƠNG MẠI KỸ THUẬT VÀ ĐẦU TƯ – CTCP
NHIỆM KỲ 2021 – 2025

Kính gửi: Ban Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2021
Tổng công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư – CTCP.

Họ tên cổ đông (đại diện nhóm cổ đông):.....

Số CMND (Giấy CN ĐKKD): cấp ngày: tại:.....

Người đại diện (tổ chức): Chức vụ:.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại: Fax:.....

Tổng số cổ phần sở hữu tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông dự họp là:
.....cổ phần.

Trị giá theo mệnh giá:.....

Chiếm:.....% vốn điều lệ Tổng công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư – CTCP.

Căn cứ Thông báo của Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Tổng công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư - CTCP (PETEC) về việc đề cử, ứng cử thành viên (TV) Hội đồng quản trị (HĐQT), TV Độc lập HĐQT, Ban kiểm soát (BKS) theo quy định Pháp luật hiện hành, tôi/chúng tôi đồng ý đề cử Ông/Bà có tên dưới đây tham gia để bầu TV HĐQT, TV Độc lập HĐQT, BKS Tổng công ty PETEC nhiệm kỳ 2021 - 2025 tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của PETEC:

STT	Họ và tên	CMND/ CCCD	Địa chỉ	Vị trí đề cử/ ứng cử
1				
2				
3				
4				
5				
6				
7				

TỔNG CÔNG TY DẦU VIỆT NAM - CTCP
TỔNG CÔNG TY THƯƠNG MẠI KỸ THUẬT VÀ ĐẦU TƯ - CTCP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2021

(Ngày 27 tháng 4 năm 2020)

THẺ BIỂU QUYẾT

Mã CĐ:

TÊN CỔ ĐÔNG:

TỔNG SỐ CỔ PHẦN CÓ QUYỀN BIỂU QUYẾT:

.....**CP**

**DỰ THẢO QUY CHẾ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
TỔNG CÔNG TY THƯƠNG MẠI KỸ THUẬT VÀ ĐẦU TƯ - CTCP
Ngày 27 tháng 4 năm 2021**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;
- Luật Chứng khoán số 59/2029/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Chứng khoán;
- Điều lệ của Tổng công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư - CTCP (PETEC),

Để Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Tổng công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư – CTCP tiến hành có trật tự, có kỷ luật, theo đúng các quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam, Chủ tọa xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về Quy chế Đại hội như sau:

**CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này áp dụng tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư – CTCP.
2. Quy chế này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.
3. Cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

**CHƯƠNG II
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA NHỮNG NGƯỜI THAM DỰ ĐẠI HỘI**

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền

1. Điều kiện tham dự họp Đại hội:
Là các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền bằng văn bản của một hoặc nhiều cổ đông có tên trong danh sách cổ đông của Tổng công ty tại ngày chốt quyền tham dự Đại hội.
2. Quyền của cổ đông khi tham dự họp Đại hội:
 - a. Được trực tiếp tham dự hoặc uỷ quyền cho người khác tham dự họp Đại hội bằng văn bản theo mẫu;

b. Được thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan và Điều lệ Tổng công ty;

c. Được Ban tổ chức thông báo nội dung, chương trình Đại hội và các tài liệu kèm theo;

d. Mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp khi tới tham dự Đại hội được nhận Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, phiếu bầu và các tài liệu họp liên quan khác sau khi đăng ký tham dự Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông;

e. Cổ đông, người được ủy quyền dự họp đến muộn có quyền đăng ký ngay và tham gia biểu quyết ngay tại Đại hội đối với các vấn đề chưa biểu quyết. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho các cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước khi cổ đông đến muộn tham dự sẽ không bị ảnh hưởng.

3. Nghĩa vụ của cổ đông khi tham dự họp Đại hội:

a. Cổ đông hay người được ủy quyền dự họp khi tham dự Đại hội phải mang theo giấy chứng minh nhân dân/hộ chiếu, Giấy giới thiệu (đối với tổ chức), Giấy mời họp, Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền) và đăng ký tham dự Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông;

b. Tắt máy điện thoại hoặc để chế độ rung; Không nói chuyện điện thoại, nói chuyện riêng trong Đại hội;

c. Phát biểu và biểu quyết phù hợp với hướng dẫn của Ban kiểm tra tư cách cổ đông và tôn trọng sự điều khiển Đại hội của Chủ tọa Đại hội;

d. Nghiêm túc chấp hành Quy chế này, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông

1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm 1 Trưởng ban và các thành viên do Hội đồng quản trị quyết định thành lập để thực hiện các chức năng và nhiệm vụ sau:

a. Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự họp: Yêu cầu cổ đông tham dự Đại hội xuất trình Giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu, Giấy mời họp, Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền);

b. Phát cho cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự họp: Phiếu biểu quyết, phiếu bầu và các tài liệu họp liên quan khác;

c. Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp tại các thời điểm sau:

- Trước khi khai mạc Đại hội;

- Trước mỗi lần biểu quyết của Đại hội nếu có sự thay đổi về số cổ đông đăng ký tham dự Đại hội (nếu có cổ đông đến muộn đăng ký dự họp).

2. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu gồm 1 Trưởng ban và các thành viên do Chủ tọa đề cử và được Đại hội biểu quyết thông qua;

2. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ hướng dẫn cách sử dụng Thẻ biểu quyết, thể thức biểu quyết, bầu cử và tiến hành kiểm phiếu;

3. Kiểm phiếu bầu cử, thẻ biểu quyết, giải quyết các thắc mắc của cổ đông về biểu quyết; Trưởng ban kiểm phiếu báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm phiếu;

4. Ban kiểm phiếu có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban;

5. Ban kiểm phiếu chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của kết quả kiểm phiếu đã công bố. Lập biên bản về kết quả biểu quyết có chữ ký của tất cả thành viên Ban kiểm phiếu;

6. Công bố ngay kết quả kiểm phiếu biểu quyết, bầu cử trước Đại hội và giao toàn bộ tài liệu cho Đoàn chủ tọa.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn chủ tọa

1. Theo Điều lệ Tổng công ty, Chủ tọa do Chủ tịch hoặc Phó chủ tịch HĐQT chủ trì, điều khiển Đại hội theo chương trình, nguyên tắc và thể lệ đã được Đại hội thông qua; Hướng dẫn Đại hội thảo luận, biểu quyết các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong quá trình Đại hội; Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội;

2. Quyết định của Đoàn chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất;

3. Đoàn chủ tọa của đại hội tiến hành các công việc được cho là cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ và có trật tự; hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự;

4. Đoàn chủ tọa có quyền không trả lời hoặc ghi nhận các ý kiến đóng góp của cổ đông và trả lời bằng văn bản sau nếu các nội dung đóng góp, kiến nghị nằm ngoài nội dung xin ý kiến đại hội;

5. Có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người có biểu hiện gây rối, không tuân thủ quyền điều hành của Đoàn chủ tọa, ngăn cản diễn biến bình thường của Đại hội ra khỏi Đại hội.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban thư ký

- Ban thư ký có trách nhiệm lập Biên bản Đại hội, thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa.

- Ghi biên bản Đại hội và soạn thảo biên bản được thông qua tại Đại hội;

- Thông qua Biên bản, Nghị quyết đại hội đồng cổ đông;

- Tập hợp từ “*Phiếu ghi ý kiến đóng góp*” của cổ đông những ý kiến có nội dung đóng góp ý kiến phù hợp để Đoàn chủ tọa giải đáp.

CHƯƠNG III

THỂ THỨC TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 7. Điều kiện tiến hành Đại hội

1. Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông tham dự đại diện trên 50% số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để họp Đại hội. Trường hợp quá 60 phút kể từ thời điểm khai mạc Đại hội được ghi trong nội dung chương trình cuộc họp đã gửi cho các cổ đông mà số cổ đông đăng ký tham dự đại hội chưa đại diện đủ cho trên 50% số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông thì cuộc họp được coi như chưa đủ điều kiện để tiến hành.

2. Trường hợp Đại hội không đủ điều kiện tiến hành theo quy định trên đây thì việc triệu tập và tiến hành Đại hội cổ đông lần 2 sẽ được tiến hành theo quy định của Điều lệ Tổng công ty và Luật Doanh nghiệp.

Điều 8. Tiến hành Đại hội

1. Đại hội sẽ diễn ra theo đúng trình tự nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua.

2. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung tại chương trình Đại hội theo hình thức biểu quyết quy định tại Điều 11 của Quy chế này.

3. Đại hội bế mạc sau khi Biên bản và Nghị quyết Đại hội được thông qua.

Điều 9. Thông qua Quyết định của Đại hội

1. Các vấn đề của Đại hội được thông qua khi có sự chấp thuận của số cổ đông đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội;

2. Riêng đối với các vấn đề sau đây phải được thông qua khi có sự chấp thuận của số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua người được ủy quyền dự họp có mặt tại cuộc họp Đại hội:

- Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty;
- Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Tổng công ty;
- Tổ chức lại, giải thể Tổng công ty.

3. Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến dự họp thực hiện biểu quyết để tán thành, không tán thành hoặc không có ý kiến đối với những vấn đề phải thông qua trong Đại hội theo quy định tại Điều 11 Quy chế này.

Điều 10. Thẻ biểu quyết

1. Thẻ biểu quyết phát cho các cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự cuộc họp có ghi họ tên cổ đông, mã số cổ đông, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Thẻ biểu quyết phải được đóng dấu tròn của Tổng công ty.

3. Cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết các vấn đề cần lấy ý kiến bằng cách giơ Thẻ biểu quyết của mình lên theo sự điều khiển của Chủ tọa và mặt trước

của thẻ biểu quyết phải được hướng về phía Đoàn chủ tọa. Đối với từng vấn đề biểu quyết, cổ đông sẽ cho ý kiến “tán thành”, “không tán thành” hoặc “không có ý kiến” và Ban kiểm phiếu sẽ ghi lại để công bố kết quả biểu quyết trước Đại hội.

Điều 11. Phiếu bầu

1. Nội dung phiếu bầu cử

Mỗi cổ đông nhận các phiếu bầu Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021-2025 và phiếu bầu Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2025. Trong mỗi phiếu bầu đã được in sẵn:

- Tên phiếu bầu cử;
- Tên cổ đông;
- Số lượng cổ phần;
- Tổng số quyền biểu quyết;
- Danh sách ứng cử viên (theo thứ tự A, B, C,...) đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

2. Phiếu bầu hợp lệ là:

- Phiếu do Ban tổ chức phát ra theo mẫu in quy định, có đóng dấu Tổng công ty;
- Phiếu không ghi thêm hay gạch tên danh sách ứng cử viên;
- Phiếu bầu đúng số người theo quy định, tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên phải nhỏ hơn hoặc bằng tổng số phiếu bầu ghi trên Phiếu bầu cử.

3. Phiếu bầu không hợp lệ là:

- Phiếu không do Ban tổ chức phát ra theo mẫu đúng quy định;
- Phiếu bị tẩy xóa, xé rách;
- Phiếu bị gạch nội dung đã được in sẵn trong phiếu bầu;
- Phiếu bầu ghi số lượng phiếu bầu lớn hơn tổng số phiếu bầu (tổng số phiếu bầu đã được ghi sẵn trong tờ phiếu bầu);
- Phiếu không bầu cho bất cứ thành viên nào trong danh sách ứng cử hoặc bầu quá số người quy định.

4. Thẻ lệ bầu cử

Việc bỏ phiếu bầu thành viên HĐQT và BKS được thực hiện theo hình thức bỏ phiếu kín và phương thức bầu dồn phiếu. Theo đó mỗi Cổ đông có ***tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên*** được bầu của HĐQT và BKS. Cụ thể như sau:

4.1. Số lượng bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2021-2025:

- Bầu thành viên HĐQT: 05 người.
- Bầu thành viên BKS: 03 người.

4.2. Số phiếu bầu của Cổ đông được tính như sau:

- Số phiếu bầu thành viên HĐQT: là số cổ phần sở hữu của Cổ đông nhân với 05 thành viên HĐQT được bầu.
- Số phiếu bầu thành viên BKS: là số cổ phần sở hữu của Cổ đông nhân với 03 thành viên BKS được bầu.

4.3. Phương thức bầu cử:

- Cổ đông có quyền:

- + Dồn toàn bộ số phiếu của mình cho một hoặc một số ứng viên, hoặc:
- + Có thể chia đều số phiếu bầu cho các ứng viên, hoặc:
- + Có thể chia không đều số phiếu bầu cho các ứng viên,

- Cổ đông phải đảm bảo tổng số phiếu bầu trên mỗi lá phiếu bầu thành viên HĐQT và BKS không vượt quá tổng số phiếu bầu của Cổ đông như hướng dẫn.

- Cổ đông không bầu cho người nào thì bỏ trống ô số cổ phần của người đó.

Ví dụ:

Cổ đông Nguyễn X đang nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi tham gia bầu cử thành viên HĐQT thì số phiếu bầu sẽ là: 1.000 cổ phần x 05 người = 5.000 phiếu.

Cổ đông Nguyễn X có thể bầu dồn phiếu theo các phương thức sau:

- **Trường hợp 1:** *Cổ đông Nguyễn X dồn hết 5.000 phiếu này cho một ứng cử viên.*

- **Trường hợp 2:** *Cổ đông Nguyễn X chia đều số phiếu bầu của mình cho 05 ứng cử viên mỗi người 1.000 phiếu.*

- **Trường hợp 3:** *Cổ đông Nguyễn X chia không đều số phiếu bầu của mình cho 5 ứng cử viên:*

Lưu ý:

- *Cổ đông không bầu cho người nào thì bỏ trống ô số cổ phần của người đó.*

- *Cổ đông phải đảm bảo tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên HĐQT và BKS không được vượt quá tổng số phiếu được quyền bầu của Cổ đông đó.*

Điều 12. Phát biểu ý kiến tại Đại hội

Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến dự họp khi phát biểu ý kiến phải giữ Thể biểu quyết và được sự chấp thuận của Chủ tọa Đại hội. Nội dung phát biểu cần ngắn gọn và phù hợp với nội dung đang thảo luận tại Đại hội. Cổ đông không phát biểu lại những ý kiến đã được cổ đông khác phát biểu và chỉ các ý kiến phát biểu phù hợp với nội dung chương trình Đại hội mới được ghi vào Biên bản cuộc họp.

Điều 13. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông

1. Nội dung Đại hội được lập thành Biên bản. Chủ tọa và Thư ký chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của Biên bản họp ĐHCĐ.

2. Biên bản họp ĐHCĐ phải được Thư ký lập xong và đọc trước Đại hội và được Đại hội thông qua trước khi bế mạc;

3. Biên bản họp ĐHCĐ, Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông và các tài liệu khác ghi nhận diễn biến, kết quả của Đại hội phải được lưu trữ tại Trụ sở chính của Tổng công ty.

4. Biên bản họp ĐHCĐ là cơ sở để ra Nghị quyết của ĐHCĐ.

Điều 14. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

1. Phù hợp với quy định hiện hành, ngoại trừ quy định liên quan đến bầu cử (được nêu ở trên) tất cả các vấn đề còn lại theo chương trình nghị sự được nêu ra tại Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư – CTCP (PETEC) sẽ trở thành nghị quyết khi có số đại biểu cổ đông và những người được ủy quyền đại diện trên 50% số cổ phần tham dự có quyền biểu quyết tán thành, ngoại trừ các nội dung quan trọng được nêu tại khoản 1 Điều 148 của Luật Doanh nghiệp phải được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.

2. Danh sách ứng viên trúng cử vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ Tổng công ty.

3. Căn cứ kết quả tại Đại hội, Chủ tọa ra Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề đã được Đại hội thông qua. Nghị quyết của Đại hội phải được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Tổng công ty (petec.com.vn) trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổ chức Đại hội.

4. Các cổ đông, thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc có quyền yêu cầu Toà án hoặc Trọng tài xem xét, huỷ bỏ một phần hoặc toàn bộ quyết định của ĐHĐCĐ phù hợp với quy định tại Điều lệ Tổng công ty.

Điều 15. Hiệu lực thi hành của Quy chế

1. Quy chế này gồm 3 Chương, 15 Điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua;

2. Đại hội đồng cổ đông quyết định việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này.

CHỦ TỌA

Số: /BC-PTC

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2021

DỰ THẢO

BÁO CÁO
CÔNG TÁC QUẢN TRỊ ĐIỀU HÀNH NĂM 2020,
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2020 VÀ
KẾ HOẠCH NĂM 2021

Kính thưa Quý cổ đông,

Hội đồng quản trị Tổng công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư - CTCP xin trân trọng báo cáo với Đại hội về công tác quản trị, điều hành năm 2020, như sau:

A. Công tác quản trị điều hành năm 2020

I. Đặc điểm tình hình

1. Thuận lợi

PETEC là đơn vị thành viên của Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP (PVOIL), Tổng công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư - CTCP (PETEC) luôn nhận được sự quan tâm hỗ trợ, chỉ đạo kịp thời, tháo gỡ một số khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh của PVOIL;

2. Khó khăn

a) Đại dịch COVID-19, tạo mảng màu tối cho bức tranh kinh tế thế giới năm 2020 không mấy lạc quan, giá dầu thế giới biến động phức tạp khó lường với biên độ giao động lớn và rất khó dự báo....;

b) Tình hình kinh doanh xăng dầu trong nước cũng chịu ảnh hưởng bởi biến động trên. Tuy nhiên, giá xăng dầu Nhà nước điều chỉnh theo chu kỳ 15 ngày, còn lệch pha với diễn biến thế giới, việc điều hành quỹ bình ổn có lúc khó dự báo đối với doanh nghiệp, gây khó khăn cho các đầu mối.

c) Cạnh tranh trên thị trường xăng dầu ngày càng gay gắt;

d) Tỷ lệ KHCN mua với tính ổn định trong cơ cấu kinh doanh chưa cao;

e) Công tác chỉ đạo tìm kiếm và phát triển khách hàng tuy đã có những bước đột phá nhưng chưa đạt được kết quả như kỳ vọng. Năng lực cạnh tranh, đặc biệt cạnh tranh về giá trong năm 2020 của PETEC còn hạn chế.

3. Tình hình chung tại PETEC năm 2020

a) Bộ máy tổ chức

Năm 2020, bộ máy tổ chức và nhân sự của PETEC đã ổn định để tập trung cho nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, cụ thể bộ máy tổ chức PETEC đến cuối năm 2020 gồm: Hội đồng quản trị; Ban Kiểm soát; Ban Tổng Giám đốc; 07 phòng chuyên môn nghiệp vụ tại Văn phòng PETEC; 21 chi nhánh (trong đó 5 chi nhánh hoạt động với cơ cấu tổ chức hoàn chỉnh); 03 xí nghiệp xăng dầu trực thuộc (các Xí nghiệp xăng dầu PETEC Hải Phòng, Hòa Hiệp và Cái Mép); 2 công ty con (1 công ty cổ phần – Công ty CP Cà

Phê PETEC và 1 công ty TNHH MTV - Công ty TNHH MTV XD An Pha Vĩnh Long); 03 công ty liên kết (Công ty CP PETEC Bình Định, Công ty CP Kho vận PETEC [PETEC Logistics], Công ty CP BĐS & KT Xăng dầu [PETEC Land]).

b) Về lao động

- Tổng số lao động đầu năm 2020 là 451 người, trong năm tăng 45 người (trong đó: tuyển mới 44 người, PVOIL điều động 01 người), giảm 51 người (trong đó: nghỉ việc 37 người, chuyển về PVOIL 01 người, nghỉ hưu 12 người); Lao động cuối năm là 445 người, giảm tuyệt đối 06 người; Lao động bình quân là 441 người, bằng 94,63% so với định biên LDBQ được phê duyệt (466 người);

- Cơ cấu lao động:

+ Theo giới tính: Nam 367 người (82,47%), Nữ 78 người (17,53%);

+ Theo trình độ: Tiến sỹ, Thạc sỹ 12 người (2,7%), Đại học 156 người (35,06%), Cao đẳng, trung cấp 70 người (15,73%), Công nhân kỹ thuật 145 người (32,58%), LĐPT 62 người (13,93%);

+ Theo độ tuổi: Trên 55 tuổi có 26 người (5,84%), từ 50- 55 tuổi có 64 người (14,38%), từ 40- 49 tuổi có 153 người (34,38%), từ 31- 39 tuổi có 149 người (33,48%), dưới 31 tuổi có 53 người (11,91%). Tuổi bình quân là 41,2 tuổi;

- Tỷ lệ lao động nghỉ việc năm 2020 là khá cao (11,3% nếu tính cả lao động nghỉ hưu). Một số cán bộ quản lý cấp trung, cán bộ trong diện quy hoạch nghỉ việc vào dịp cuối năm và đầu năm 2021, PETEC đang phải tìm nguồn thay thế.

c) Thu nhập

- Tổng quỹ tiền lương trích là 54,991 tỷ đồng, tiền lương đã chi là 53,9 tỷ đồng, thu nhập bình quân 10,989 triệu đồng/người/tháng, trong đó tiền lương bình quân là 10,188 triệu đồng/người/tháng;

- Do tình hình kinh doanh lỗ nên PETEC không được trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi.

II. Hoạt động của HĐQT và Ban điều hành

1. Hội đồng quản trị

a) Nhân sự của HĐQT

Năm 2020, số lượng thành viên HĐQT của PETEC là 05 người; trong đó ông Mai Quang Vinh nghỉ hưu từ tháng 06/2020; ông Trần Thanh Tùng và bà Dương Thị Loan tham gia thành viên HĐQT độc lập từ tháng 12/2020.

b) Hoạt động của HĐQT

- Trong năm 2020, HĐQT đã tổ chức đầy đủ các cuộc họp HĐQT thường kỳ và bất thường để xem xét, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch SXKD; thông qua các chủ trương, định hướng nhằm đảm bảo hoạt động đúng kế hoạch đã được ĐHCĐ thông qua;

- Nghị quyết của HĐQT sau các cuộc họp đều đề ra các mục tiêu, nhiệm vụ và giao cho các tập thể, cá nhân tổ chức thực hiện đúng thời hạn và có đánh giá kết quả thực hiện;

- Nghiêm túc thực hiện, chấp hành đầy đủ các quy định pháp luật của Nhà nước; các quy chế, nghị quyết, quyết định, chỉ thị, các văn bản do PVN, PVOIL ban hành và Điều lệ của PETEC;

- Nhiệm vụ trọng tâm của HĐQT trong năm 2021 gồm:

+ Phối hợp cùng Ban điều hành tổ chức kinh doanh xăng dầu tuân thủ pháp luật của Nhà nước, chính sách của PVOIL và phù hợp với tình hình kinh doanh của PETEC, đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch được giao. Giữ ổn định thị phần, hệ thống phân phối, duy trì tốc độ sản lượng phù hợp với tăng trưởng chung của cả thị trường, đảm bảo an toàn và hiệu quả;

+ Tập trung chỉ đạo gia tăng sản lượng bán trực tiếp tại các CHXD hiện hữu, đẩy mạnh triển khai các ứng dụng khoa học công nghệ nhằm gia tăng sản lượng. Giữ ổn định và tìm kiếm cơ hội để gia tăng sản lượng kênh KHCN;

+ Đẩy mạnh thực hiện Đề án 1114 về “Nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng tại CHXD” và Đề án 808 “Nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng tại Kho xăng dầu”, tăng cường khai thác kho, tăng vòng quay kho;

+ Chủ động cân đối chi phí/hiệu quả kinh doanh để thực hiện duy tu sửa chữa các kho xăng dầu đảm bảo an toàn phòng chống cháy nổ, an toàn vận hành khai thác;

+ Đẩy mạnh tìm kiếm các cơ hội phát triển CHXD theo các hình thức và phù hợp với khả năng thu xếp vốn của PETEC và chịu trách nhiệm về hiệu quả đầu tư theo đúng các quy định của pháp luật và của PVOIL. Thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát đối với công tác đầu tư sửa chữa tại các CHXD để đảm bảo đầu tư hiệu quả đúng mục đích;

+ Quyết liệt chỉ đạo triển khai việc tái cơ cấu tài sản gắn liền với việc hoàn tất các thủ tục đăng ký quyền sở hữu/sử dụng theo phương án đã được HĐQT PVOIL thông qua;

+ Giải quyết việc thoái vốn tại các công ty con/liên kết, các khoản đầu tư tài chính theo yêu cầu tại phương án tái cấu trúc đã được HĐQT PVOIL phê duyệt;

+ Tiếp tục triển khai việc xử lý nợ tồn đọng, xử lý công nợ giữa PETEC và PVOIL;

+ Tuân thủ tuyệt đối các quy định về an toàn – phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường, đảm bảo an toàn cho người và tài sản trong hoạt động sản xuất kinh doanh;

+ Tập hợp và đánh giá tổng thể tình hình triển khai thực hiện phương án tái cấu trúc đã được HĐQT PVOIL phê duyệt.

+ Về công tác quản trị:

- Tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động của đơn vị, đảm bảo hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn; Kiểm soát chặt chẽ công nợ, không để phát sinh nợ xấu mới, xử lý thu hồi nợ tồn đọng, khó đòi, đảm bảo tình hình tài chính lành mạnh và thực hiện đầy đủ các biện pháp quản trị rủi ro theo quy định;

- Tăng cường kiểm soát, tiết giảm chi phí, giá thành, thực hiện chi phí phải gắn với hiệu quả sản xuất kinh doanh;

- Tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp, đẩy mạnh triển khai các đề tài nghiên cứu khoa học và ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý điều hành nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh.

2. Ban điều hành

a) Về nhân sự Ban điều hành

Đến cuối năm 2020, Ban Tổng Giám đốc gồm 03 người: 01 Tổng Giám đốc và 02 Phó Tổng Giám đốc (Ngày 04/11/2020, ông Trần Văn Dưỡng đã được HĐQT bổ nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc thay thế ông Huỳnh Đức Trường).

b) Hoạt động của Tổng Giám đốc

- Trong năm 2020, Tổng Giám đốc đã triển khai đầy đủ và tổ chức thực hiện nghiêm túc nội dung các nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT; thực thi quyền hạn, nhiệm vụ được giao trong việc điều hành mọi mặt hoạt động của PETEC một cách cẩn trọng; tuân thủ đúng pháp luật và Điều lệ của PETEC;

- Trong tình hình kinh doanh ngày càng khó hơn do giá xăng dầu biến động phức tạp, cạnh tranh gay gắt trên thị trường do xuất hiện rất nhiều đầu mối cạnh tranh, Ban Tổng Giám đốc đã có nhiều nỗ lực trong công tác điều hành bộ máy vượt qua khó khăn, thách thức, đưa ra một số giải pháp đột phá trong việc phát triển khách hàng, thị trường, điều hành kinh doanh, quản trị, nâng cao trình độ quản lý, kinh doanh cho cán bộ từ cán bộ đến các cấp lãnh đạo, mang lại kết quả thiết thực (sản lượng ở tháng cuối năm 2020 đã có dấu hiệu khởi sắc tăng 26% so với giai đoạn trước)

III. Hoạt động SXKD năm 2020

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH năm 2019	KH năm 2020	TH năm 2020	Tỷ lệ hoàn thành KH	So với năm 2019
1	Sản lượng kinh doanh xăng dầu	m ³ ,tấn	302.694	340.000	239.008	70%	79%
2	Doanh thu hoạt động SXKD	tỷ đồng	3.791,2	4.053,4	2.155,9	53%	57%
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	2,0	5,7	-98,2		

(Chi tiết kết quả hoạt động SXKD năm 2020 tại Biểu 1 đính kèm)

a) Kinh doanh

- Sản lượng

+ Kinh doanh xăng dầu nội địa năm 2020 đạt 239,0 ngàn m³,tấn, đạt 70% kế hoạch năm và bằng 79% so với năm 2019;

+ Sản lượng năm 2020 bị giảm khoảng 101,0 ngàn m³,tấn so với kế hoạch đã được ĐHĐCĐ 2020 thông qua. Mặc dù PETEC đã rất nỗ lực áp dụng nhiều giải pháp nhằm phát triển khách hàng mới, duy trì các khách hàng cũ, gia tăng sản lượng, tuy nhiên, việc gia tăng sản lượng vẫn chưa đạt được mục tiêu đề ra, chủ yếu do một số nguyên nhân sau:

- Tình hình thị trường xăng dầu phức tạp, khó lường. Diễn biến giá thế giới biến động nhanh, trong khi việc điều chỉnh giá trong nước trong một số thời điểm còn chưa kịp thời;

- Nguồn hàng trong các tháng đầu năm 2020 chưa cạnh tranh nên năng lực cạnh tranh, đặc biệt cạnh tranh về giá của PETEC còn hạn chế;

- Thị trường cạnh tranh gay gắt về chiết khấu.

- Công tác tìm kiếm và phát triển khách hàng tuy đã có những bước đột phá nhưng chưa đạt được kết quả mong muốn do nhiều yếu tố khách quan nhưng mặt khác còn do năng lực của một bộ phận cán bộ còn chưa được như kỳ vọng; Công tác triển khai mua hàng nguồn ngoài còn nhiều hạn chế.

- Doanh thu

Doanh thu hoạt động SXKD đạt 2.155,9 tỷ đồng, bằng 53% kế hoạch năm và bằng 57% so với 2019, trong đó:

- + Kinh doanh xăng dầu đạt 2.077,9 tỷ đồng, bằng 56% so với 2019;

- + Dịch vụ cho thuê kho XD đạt 67,9 tỷ đồng, bằng 88% so với 2019;

- + Hàng hóa, dịch vụ khác đạt 10,2 tỷ đồng, bằng 92% so với 2019;

- Lợi nhuận trước thuế

- + Lợi nhuận trước thuế năm 2020 là -98,2 tỷ, trong đó:

- Kinh doanh xăng dầu lỗ -82,1 tỷ đồng;

- Dịch vụ cho thuê kho XD lỗ -14,4 tỷ đồng;

- Lợi nhuận thu HĐTC và thu nhập khác lỗ -1,7 tỷ đồng;

- + Các yếu tố ảnh hưởng đến chỉ tiêu LNTT

LNTT năm 2020 chưa đạt được như kế hoạch do một số nguyên nhân tác động là:

- Kinh doanh hiện tại chưa đáp ứng so với quy mô hiện có của PETEC (hoạt động kho xăng dầu chưa bù đắp được chi phí, chi phí cố định các kho xăng dầu còn cao); đặc biệt sự cố sập cầu cảng XNXD PETEC Hòa Hiệp dẫn đến kho Hòa Hiệp ngừng hoạt động từ 12/2018 không có doanh thu.

- Chi phí tăng do các yêu cầu kỹ thuật và dừng thời gian duy tu bảo dưỡng định kỳ.

- Biến động thị trường xăng dầu năm 2020: do tác động dịch bệnh, biến động giá phức tạp, khó lường nên các đầu mối khác đẩy mạnh bán hàng tránh lỗ tồn kho vì vậy chiết khấu cao hơn chiết khấu PETEC. Bên cạnh đó, gian lận thương mại, gian lận trong pha chế xăng dầu, tình trạng buôn lậu diễn ra ở mức độ lớn; Cạnh tranh trên thị trường xăng dầu ngày càng gay gắt, số lượng đầu mối, TNPP gia tăng nhiều.

b) Hoạt động đầu tư, mua sắm

- Tổng giá trị đầu tư thực hiện năm 2020 là 10,0 tỷ đồng, bằng 59% so với năm 2019; Giá trị giải ngân khoảng 12,6 tỷ đồng;

- Các hạng mục đầu tư của PETEC chủ yếu là sửa chữa, cải tạo và mua sắm trang thiết bị đảm bảo hoạt động của các kho xăng dầu, cửa hàng xăng dầu được liên tục (nhiều cửa hàng xăng dầu, các kho xăng dầu sau nhiều năm khai thác đã bị xuống cấp);

- Khi triển khai đầu tư, công tác chuẩn bị đầu tư (lập phương án, báo cáo đầu tư, thiết kế, dự toán, phê duyệt), thực hiện đầu tư (đấu thầu chọn nhà thầu thi công, giám sát thi công) và nghiệm thu đưa hạng mục công trình vào sử dụng đều được PETEC thực hiện theo đúng các quy định về quản lý đầu tư xây dựng của Nhà nước, PVOIL và của PETEC không để xảy ra sự cố, thất thoát, lãng phí, tiêu cực;

- Các hạng mục sau khi đầu tư đều phát huy hiệu quả, đáp ứng đúng mục tiêu phương án đề ra, phục vụ thiết thực cho sản xuất kinh doanh của PETEC.

2. Tái cơ cấu tài sản, nguồn vốn

- Nhà đất tại 93 Đinh Tiên Hoàng, Phường 3, Q. Bình Thạnh: đã xây dựng phương án hỗ trợ di dời nhưng chưa được phê duyệt, đã gửi thư mời các đơn vị tư vấn xây dựng phương án di dời 6 hộ dân và làm thủ tục xin cấp giấy chứng nhận QSDĐ theo quy định nhưng vẫn chưa nhận được phản hồi.

- Nhà văn phòng 70 Võ Thị Sáu, Vũng Tàu: đang chờ thông tin quy hoạch điều chỉnh chính thức, PETEC đang tiếp tục triển khai thủ tục xin cấp GCNQSDĐ và chuyển nhượng hoặc kinh doanh sau khi hoàn tất thủ tục.

- Nhà đất tại 26 Tăng Bạt Hổ, Hà Nội: tiếp tục làm việc với Ban chỉ đạo 09 về việc sử dụng đất và thực hiện thủ tục xin cấp GCNQSDĐ.

3. Công tác quản lý nợ và thu hồi công nợ

Công tác quản lý công nợ được PETEC tiến hành song song với hoạt động bán hàng nhằm ngăn ngừa các khả năng rủi ro công nợ có thể xảy ra. Ngoài ra, đối với các khoản nợ khó đòi phát sinh từ giai đoạn trước, PETEC cũng luôn đôn đốc, theo dõi sát sao, định kỳ hàng tháng vẫn luôn tiến hành các cuộc họp để cập nhật và xử lý các vấn đề công nợ tồn đọng và phát sinh mới. Công tác đối chiếu công nợ tại thời điểm cuối tháng và cuối năm được thực hiện đầy đủ và nghiêm túc.

- Công nợ phải thu đến 31/12/2020 gồm:

+ Nợ luân chuyển: 68,22 tỷ đồng;

+ Nợ khó đòi: 660,1 tỷ phát sinh từ các năm trước (trong đó chủ yếu là nợ khó đòi xăng dầu 649,9 tỷ đồng và nợ khó đòi khác 10,2 tỷ đồng);

- Công nợ phải trả PVOil đến 31/12/2020 là 534,4 tỷ đồng (trong đó nợ quá hạn là 393,9 tỷ đồng, nợ trong hạn là 140,5 tỷ đồng, loại trừ quyết toán cổ phần hóa 282 tỷ đồng thì nợ quá hạn là 111,9 tỷ đồng).

- Kết quả thu hồi công nợ tồn đọng: trong năm 2020, PETEC đã thu hồi được 1,8 tỷ đồng công nợ tồn đọng khó đòi.

4. Công tác đào tạo nguồn nhân lực

Tăng cường công tác đào tạo chuyên môn nghiệp vụ cho CBCNV để từng bước xây dựng đội ngũ nhân sự có trình độ chuyên môn nghiệp vụ giỏi, có năng lực để đáp ứng tốt hơn yêu cầu công việc. Đặc biệt, chú trọng đào tạo nâng cao trình độ quản lý cho đội ngũ cán bộ quản lý là trưởng, phó phòng, giám đốc Chi nhánh Xí nghiệp nhằm tạo nguồn cho cán bộ quản lý cấp cao; thực hiện đào tạo lại Cửa hàng trưởng CHXD để góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động CHXD.

5. Công tác kiểm tra, giám sát và thi đua, khen thưởng

a) Triển khai công tác kiểm tra giám sát: thường xuyên và liên tục triển khai các công tác giám sát về tài chính, công nợ, hạn mức tín dụng trong hoạt động kinh doanh; định kỳ và đột xuất thực hiện đánh giá các đơn vị, cá nhân trong hệ thống CHXD và XNXD theo các tiêu chí của Đề án 808 và 1114. Để nâng cao công tác giám sát, Ban Tổng Giám đốc đã có quyết định thành lập Tổ Camera chuyên trách phối hợp với Tổ Đặc nhiệm 1114 giám sát hệ thống CHXD.

b) Tổ chức các đoàn kiểm tra, giám sát về an toàn lao động, vệ sinh môi trường. Tài chính, công đoàn,... theo đúng các quy định pháp luật, không để xảy ra sự cố mất an toàn trong toàn hệ thống.

c) Đối với hệ thống kiểm tra nội bộ về tài chính: Phòng TCKT chủ động thực hiện kiểm tra nội bộ thường xuyên, định kỳ hoặc bất thường nhằm giám sát tình hình thực hiện các quy định của PVOIL và PETEC của các Chi nhánh, Xí nghiệp trực thuộc.

d) Ban kiểm soát PETEC cũng luôn giám sát các hoạt động kinh doanh PETEC đúng theo chức năng nhiệm vụ. Hoạt động của Ban kiểm soát và công tác kiểm tra kiểm soát nội bộ đã góp phần kịp thời chấn chỉnh hoạt động SXKD theo đúng các quy định của Nhà nước, PVOIL và PETEC.

6. Đánh giá chung

a) Trong năm 2020 hoạt động của PETEC được triển khai theo đúng quy định, chủ trương, chính sách của Nhà nước;

b) Trong điều kiện thị trường có nhiều khó khăn thách thức, PETEC đã nỗ lực thực hiện nhiều giải pháp để vượt qua giai đoạn khó khăn của thị trường;

c) PETEC đã tổ chức tốt các công tác bán hàng, đảm bảo an ninh, an toàn trên toàn hệ thống;

d) Bộ máy tổ chức, nhân sự ngày càng được củng cố hoàn thiện, phát huy hiệu quả; đảm bảo thu nhập ổn định cho người lao động; người lao động tin tưởng, nỗ lực làm việc hơn;

e) Công tác đào tạo được chú trọng triển khai thường xuyên liên tục nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh, hiệu quả sản xuất kinh doanh thông qua các hình thức: theo các chương trình, định hướng của PVOIL; đào tạo tại PETEC (PETEC chủ động chọn chuyên đề cần thiết phục vụ quản lý, kinh doanh, mời giáo viên giảng dạy; và tự đào tạo); cử cán bộ đi học. Kết quả, trong năm 2020, trình độ chuyên môn của cán bộ đã được dần nâng lên góp phần cải tiến hiệu quả kinh doanh của từng bộ phận, đơn vị và tăng khả năng cạnh tranh của PETEC nói chung;

f) Công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của các đơn vị, kiểm soát công nợ được triển khai thường xuyên. Cố gắng tiếp tục thực hiện công tác thu hồi công nợ đồng thời thực hiện tốt quản lý công nợ, không để phát sinh nợ xấu;

g) Thường xuyên kiểm soát chi phí chặt chẽ và đúng quy định trên cơ sở mang lại hiệu quả. Chi phí thực hiện trong năm thấp hơn so với kế hoạch được giao;

h) Công tác quản trị rủi ro được tăng cường, không để xảy ra thiệt hại về tài sản, con người và thất thoát trong hoạt động kinh doanh và đầu tư;

i) Công tác đầu tư theo đúng quy định của Nhà nước, PVN/PVOIL/ PETEC, không để xảy ra sự cố, đảm bảo hiệu quả đầu tư;

Trong thời gian tới, PETEC cần tiếp tục khắc phục các tồn tại để nâng cao hiệu quả kinh doanh, hoạt động có lãi, đáp ứng yêu cầu chính đáng của các cổ đông.

B. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2021

I. Thuận lợi và khó khăn

1. Thuận lợi

- Sự hỗ trợ từ PVN và PVOIL;
- Cơ sở vật chất đồng bộ, trải đều trong cả nước;
- Nhu cầu thuê kho xăng dầu tăng.

2. Khó khăn

- Sự cạnh tranh gay gắt từ các đơn vị khác trong điều kiện đã có ~30 doanh nghiệp đầu mới, ~250 doanh nghiệp KDXD dẫn đến thị trường gần như cạnh tranh hoàn toàn.

- Gian lận thương mại ngày càng tinh vi.

II. Mục tiêu

Trong năm 2021, PETEC phấn đấu duy trì hiệu quả, tạo đà tăng trưởng SXKD, quyết tâm hoàn thành/vượt kế hoạch LNTT Công ty Mẹ lỗ phải ít hơn hoặc bằng 0 tỷ VNĐ, hợp nhất 2021 lỗ ít hơn hoặc bằng 0,2 tỷ VNĐ. Cụ thể:

Sản lượng PVOIL giao: 300.000 m³,tấn. Trong đó: 22.050 m³,tấn bán nội bộ; PVOIL Easy: 2.100 m³,tấn.

Kiểm soát chi phí hiệu quả.

Từng bước nâng cao, cải thiện thu nhập cho NLĐ.

III. Phương hướng chung

1. Khu vực kinh doanh bán buôn: tiếp tục điều phối giá, nguồn hàng một cách linh hoạt, hiệu quả. Đồng thời phát động các phong trào thi đua bán hàng/phát triển khách hàng cho tập thể, cá nhân;

2. Khu vực kinh doanh bán lẻ: gia tăng sản lượng các CHXD, phát triển khách hàng mới (chú trọng PVOIL Easy); xây dựng, kiện toàn các chính sách khoán, thưởng cho tập thể CHXD; thực hiện nghiêm túc, thực chất Đề án 1114;

3. Khu vực kinh doanh kho xăng dầu: tiếp tục thực hiện Đề án 808. Khuyến khích thưởng phát triển khách hàng sử dụng dịch vụ kho.

IV. Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2021 và giải pháp

1. Các chỉ tiêu kế hoạch

PETEC xây dựng mục tiêu phấn đấu năm 2021 hoàn thành các chỉ tiêu do PVOIL giao. Trong đó, kinh doanh đạt lợi nhuận tối thiểu hòa vốn (Công ty Mẹ); Giữ vững và phát triển thị phần kinh doanh xăng dầu, gia tăng tỷ trọng khách hàng công nghiệp và bán lẻ trong cơ cấu kinh doanh. Phấn đấu đạt sản lượng kế hoạch là 300.000 m³,tấn đạt 126% so với kết quả thực hiện năm 2020. Sản lượng PVOIL Easy phấn đấu đạt 2.100 m³,tấn, đạt 116% so với kết quả thực hiện năm 2020.

(Chi tiết kế hoạch hoạt động SXKD năm 2021 tại Biểu 2 đính kèm)

2. Các giải pháp

Để đạt được kế hoạch trên, PETEC đề ra một số giải pháp để thực hiện như sau:

a) Về kinh doanh

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp đã được áp dụng có hiệu quả trong năm 2020 và các biện pháp được đề ra phù hợp với điều kiện kinh doanh thực tế trong năm 2021.

- Bán buôn:

+ Định hướng về thị trường: Tập trung mọi nỗ lực giữ vững hệ thống thị trường hiện tại, khôi phục sản lượng kinh doanh, mở rộng phát triển thị trường;

+ Điều hành tồn kho ở mức hợp lý ở từng khu vực ở từng thời điểm;

+ Linh hoạt và đa dạng nguồn hàng để tăng hiệu quả kinh doanh;

+ Tăng cường quan hệ mua bán với các đơn vị PVOIL thành viên;

+ Chính sách giá, chiết khấu: Tiếp tục điều hành giá ngày càng linh hoạt, bám sát với diễn biến của thị trường với điều hành tồn kho hợp lý tại từng thời điểm từng khu vực.

- Bán lẻ:

+ Lập và giao kế hoạch cho CHXD các chỉ tiêu về sản lượng bán lẻ và hiệu quả kinh doanh, trong đó nâng cao thu nhập gắn liền với trách nhiệm hoàn thành kế hoạch của Cửa hàng trưởng;

+ Tiếp tục thực hiện Đề án 1114 nhằm nâng cao tính cạnh tranh, đáp ứng nhu cầu khách hàng của các CHXD; ban hành quy định áp dụng cơ chế nợ cho các khách hàng tại CHXD; áp dụng việc thanh toán qua QR Code theo chương trình Khách hàng thành viên của PVOIL sử dụng phần mềm PVOIL Easy; chú trọng công tác đào tạo nghiệp vụ cho đội ngũ CBCNV cửa hàng; tăng cường công tác giám sát, kiểm tra, kiểm soát hoạt động CHXD;

+ Về nâng cấp, sửa chữa hệ thống CHXD: Rà soát, đánh giá tổng thể hệ thống CHXD, lập kế hoạch sửa chữa và lựa chọn thứ tự phải ưu tiên sửa chữa trong thời gian tới;

- Khách hàng công nghiệp (KHCCN):

+ Xây dựng các bước triển khai, tìm kiếm khách hàng một cách cụ thể, tăng cường tiếp xúc với các KHCCN có quy mô lớn đến khi có cơ hội sẽ tiến hành nhanh việc kinh doanh;

+ Tiến hành triển khai chiến lược phát triển khối KHCCN nhỏ và lẻ. Cần có các chính sách về bán hàng và quy chế nợ linh động và phù hợp, tăng cường công tác tìm kiếm và ký kết hợp đồng với nhóm khách hàng này;

+ Tiếp tục xây dựng chương trình phân loại khách hàng để theo dõi và chăm sóc khách hàng một cách hợp lý nhằm đảm bảo tốt nhất độ hài lòng của khách hàng.

- Các kho xăng dầu:

+ Đảm bảo an toàn các kho xăng dầu;

+ Tiếp tục nâng cao chất lượng dịch vụ, thực hiện tốt đề án 808; tổ chức công tác tiếp nhận, bảo quản, xuất hàng khoa học phù hợp với tiến độ nhập hàng, xuất hàng

- của PETEC và của các khách hàng; tiếp tục công tác duy tu, sửa chữa theo kế hoạch để đảm bảo các kho hoạt động an toàn, ổn định;
- + Tăng cường công tác phối hợp giữa các bộ phận quản lý khai thác với các đơn vị cơ sở để kịp thời đáp ứng các nhu cầu của khách hàng;
 - + Tiếp tục tạo mọi điều kiện thuận lợi phục vụ khách hàng; tăng cường thu hút khách hàng mới; đề xuất tháo gỡ khó khăn về cơ chế để khai thác tối đa công suất các kho. Riêng kho Cái Mép, tăng cường khai thác triệt để các tài sản, dịch vụ kho nhằm giảm lỗ như: cho thuê cầu cảng, hợp tác liên doanh liên kết với các khách hàng có nhu cầu...;
 - + Thực hiện các công tác chuẩn bị, tìm kiếm khách hàng thuê kho Hòa Hiệp, khi kho đi vào hoạt động.
 - Kho hàng hóa Phú Định:
 - + Tiếp tục nâng cao chất lượng dịch vụ, đảm bảo cơ sở vật chất để duy trì cho thuê với diện tích cho thuê tối đa như hiện nay;
 - + Tăng cường tìm kiếm khách hàng để kịp thời thay thế các khách hàng sẽ chấm dứt hợp đồng thuê kho.
 - Điều hành hàng hóa, tồn kho
 - + Điều hành tồn kho ở mức hợp lý để tránh rủi ro khi giảm giá;
 - + Linh hoạt trong công tác mua ngoài khi cần thiết
 - + Tính toán hợp lý về nhu cầu hàng hóa tại từng khu vực nhằm khai thác đạt hiệu quả cao. Khai thác hết công suất các kho. Riêng kho Cái Mép, tăng cường khai thác triệt để các tài sản, dịch vụ kho như: cho thuê cầu cảng; hợp tác liên doanh, liên kết với các khách hàng có nhu cầu...
 - Tiếp tục hoàn thiện chính sách khuyến khích bán hàng nhằm gia tăng sản lượng kinh doanh trên cơ sở hài hòa lợi ích giữa bộ phận trực tiếp kinh doanh và các bộ phận phục vụ kinh doanh; xây dựng chính sách khoán cho khu vực bán buôn ...
 - Chỉ đạo các phòng/đơn vị liên quan theo hướng tập trung phục vụ tốt nhất cho hoạt động kinh doanh, tuân thủ quy định của pháp luật, PVN, PVOIL và PETEC.
 - b) Về nâng cao dịch vụ và chăm sóc khách hàng
 - Phân loại khách hàng, thực hiện chương trình chăm sóc khuyến mãi hợp lý, sáng tạo nhằm gia tăng sản lượng.
 - Công tác phát triển khách hàng:
 - + Đẩy mạnh công tác tìm kiếm và phát triển khách hàng mới;
 - + Tạo mọi điều kiện thuận lợi phục vụ khách hàng, tăng cường công tác tìm kiếm khách hàng mới và tiềm năng có nhu cầu thuê kho, đặc biệt là các khách hàng có nhu cầu ổn định...;
 - Tiếp tục nâng cao chất lượng dịch vụ, thực hiện tốt Đề án 808, 1114.
 - c) Công tác khắc phục sự cố, đầu tư xây dựng
 - Tiếp tục công tác duy tu, sửa chữa theo kế hoạch nhằm đảm bảo hoạt động ổn định; đặc biệt công tác đầu tư, cải tạo các kho, CHXD đảm bảo an toàn tuyệt đối về vận hành công nghệ, PCCN.

- Đẩy nhanh tiến độ làm việc với các nhà thầu về việc khắc phục sự cố cầu cảng XNXD PETEC Hòa Hiệp đưa XNXD Hòa Hiệp đi vào hoạt động ngay trong Quý I năm 2021. Đặc biệt chú trọng làm việc với bên bảo hiểm về vấn đề bồi thường thiệt hại sự cố sập cầu cảng XNXD PETEC Hòa Hiệp.

- Chú trọng phát triển CHXD khi có điều kiện, dự kiến phát triển mới 02 CHXD (phần đầu nhiều hơn) trong năm 2021.

d) Quản lý nguồn lực

- Tổ chức bộ máy, công tác lao động tiền lương:

+ Kiện toàn bộ máy nhân sự quản lý cấp trung tại văn phòng Tổng công ty và các đơn vị trực thuộc nhất là các đơn vị kinh doanh, tạo tiền đề cho các phòng/đơn vị hoàn thành nhiệm vụ SXKD;

+ Tiếp tục áp dụng chính sách khen thưởng, kỷ luật trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu, kết quả thực hiện Đề án 808, 1114, qua đó từng bước gắn tiền lương người lao động với kết quả làm việc.

- Tăng cường công tác đào tạo cả về lượng lẫn chất, phù hợp với từng lĩnh vực công tác, trình độ chuyên môn của người lao động.

- Xây dựng hệ thống tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành công việc của các phòng/đơn vị và của từng cá nhân, gắn việc trả lương với kết quả hoàn thành công việc của người lao động. Chuẩn bị nhân sự và các điều kiện khác để thực hiện KPIs từng bước tại PETEC và có chính sách động viên đãi ngộ thích hợp trong điều kiện cụ thể của PETEC để kiện toàn bộ máy, giữ chân người lao động giỏi.

- Củng cố và hoàn thiện văn hóa doanh nghiệp.

e) Tài chính

- Đầu tư, thu xếp vốn:

+ Tập trung có trọng điểm cho công tác duy tu, sửa chữa cải tạo các cơ sở vật chất (kho cảng xăng dầu, hệ thống bán lẻ xăng dầu, ...); phát triển hệ thống cửa hàng xăng dầu PETEC (thuê/ mua,...);

+ Tiếp tục lộ trình thoái vốn đầu tư ngoài doanh nghiệp theo nguyên tắc không bị lỗ, giá bán không thấp hơn giá bàn giao theo đề nghị quyết toán cổ phần hóa;

+ Về thu xếp nguồn vốn tín dụng để đảm bảo đáp ứng nhu cầu vốn hỗ trợ hoạt động kinh doanh;

+ Về tài sản cố định không thuộc lĩnh vực kinh doanh xăng dầu, tiếp tục công tác thanh lý các cơ sở vật chất (đất đai, nhà xưởng) không hoặc chưa cần dùng để giảm chi phí cố định như 93 Đinh Tiên Hoàng (TP.HCM), 70 Võ Thị Sáu (Vũng Tàu)...;

+ Quản lý chặt chẽ tiền hàng công nợ, thu hồi vốn đầy đủ kịp thời. Tiếp tục đẩy mạnh công tác thu hồi các khoản nợ tồn đọng cũ.

- Kiểm soát và tiết kiệm chi phí, chống lãng phí:

+ Điều hành kho, quản lý hao hụt:

• Thường xuyên kiểm tra hao hụt các công đoạn, phát hiện và khắc phục kịp thời các sai sót, áp dụng các giải pháp kỹ thuật;

• Tổ chức tiếp nhận, bảo quản, xuất hàng khoa học, hợp tiến độ nhập - xuất hàng.

+ Quản lý chi phí:
• Tiếp tục tăng cường công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;
• Tiếp tục tăng cường công tác quản lý, kiểm soát chi phí, công tác phòng ngừa rủi ro.

f) Công nghệ

- Tăng cường việc áp dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, nâng cao tính chuyên nghiệp và hiệu quả trong hoạt động SXKD, tận dụng các giải pháp CNTT của PVOIL;

- Nghiên cứu và áp dụng các hình thức kinh doanh mới, áp dụng các tiến bộ của cách mạng công nghệ 4.0; tăng cao hiệu quả kinh doanh dịch vụ cho thuê kho xăng dầu;

- Tăng cường nghiên cứu, tìm kiếm các giải pháp, ứng dụng khoa học công nghệ để giảm thiểu hao hụt trong hoạt động tồn chứa, phân phối xăng dầu;

- Từng bước áp dụng tự động hóa trong hoạt động tiếp nhận, bơm rót và tồn trữ tại các kho xăng dầu.

- Đưa vào vận hành phần mềm quản trị doanh nghiệp để đảm bảo tính chính xác, nhanh chóng, thuận tiện trong công tác điều hành, quản trị. Đồng thời qua đó tăng cường được tính theo dõi, giám sát hệ thống.

g) Phong trào thi đua

- Viết bài cho website PETEC;

- Xây dựng các giải thưởng và tiêu chí bình chọn cho lĩnh vực kinh doanh xăng dầu và kho xăng dầu;

- Phát động các phong trào thi đua trong toàn PETEC, tập trung vào mảng kinh doanh của khối kinh doanh và an toàn của khối kho XD;

- Định hướng: PETEC tự tổ chức nội bộ. Tuy nhiên, luôn mang tính sẵn sàng tham gia các phong trào, hội thi của PVOIL (nếu có);

- Xử lý thanh lý các tài sản dư thừa, không còn sử dụng tại các CN, kho XD, CHXD.

h) Tăng cường sức mạnh tập thể

- Tăng cường sức mạnh của hệ thống chính trị thông qua sự phối hợp giữa các tổ chức Đảng, Công đoàn, Đoàn Thanh niên và các tổ chức xã hội khác...;

- Tăng cường đoàn kết nội bộ.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Đỗ Hoàng Phúc

Biểu số 1:**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2020**

STT	Nội dung	ĐVT	TH năm 2019	KH năm 2020	TH năm 2020	Tỷ lệ hoàn thành 2020	So với năm 2019
I	CÔNG TY MẸ						
1	Sản lượng kinh doanh xăng dầu	m ³ , tấn	302.694	340.000	239.008	70%	79%
2	Doanh thu hoạt động SXKD	tỷ đồng	3.791,2	4.053,4	2.155,9	53%	57%
	<i>Trong đó:</i>						
	- Kinh doanh xăng dầu	“	3.702,6	3.963,6	2.077,9		
	- Dịch vụ cho thuê kho xăng dầu	“	77,5	80,0	67,9		
	- Kinh doanh, dịch vụ khác	“	11,1	9,8	10,2		
3	Giá vốn	tỷ đồng	3.604,4	3.848,3	2.075,4	54%	58%
4	Lãi gộp	tỷ đồng	186,8	205,2	80,5	39%	43%
	<i>Trong đó:</i>						
	- Kinh doanh xăng dầu	“	98,8	116,0	3,2		
	- Dịch vụ cho thuê kho xăng dầu	“	77,5	80,0	67,9		
	- Kinh doanh, dịch vụ khác	“	10,4	9,2	9,5		
5	Chi phí hoạt động	tỷ đồng	188,0	201,2	177,0	88%	94%
	<i>Trong đó:</i>						
	- Kinh doanh xăng dầu	“	95,7	104,5	85,2		
	- Dịch vụ cho thuê kho xăng dầu	“	85,7	89,7	82,3		
	- Kinh doanh, dịch vụ khác	“	6,6	7,1	9,5		
6	Kết quả hoạt động tài chính	tỷ đồng	3,3	1,8	(3,0)		
7	Kết quả hoạt động khác	tỷ đồng	(0,0)	-	1,2		
8	Tổng lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	2,0	5,7	(98,2)		
	<i>Trong đó:</i>						
	- Kinh doanh xăng dầu	“	3,2	11,5	(82,1)		
	- Dịch vụ cho thuê kho xăng dầu	“	(8,2)	(9,7)	(14,4)		
	- Hàng hóa, Dịch vụ khác	“	3,8	2,2	-		
	- Lợi nhuận HĐTC và thu nhập khác	“	3,2	1,8	(1,7)		
9	Đầu tư, mua sắm	tỷ đồng	17,0	19,8	10,0	50%	59%
II	HỢP NHẤT						
1	Tổng doanh thu (*)	tỷ đồng	4.185,3	4.295,6	2.431,7	57%	58%
2	LN trước thuế	tỷ đồng	(1,8)	2,2	(102,2)		

(*) Bao gồm: Doanh thu bán hàng, cung cấp dịch vụ; Doanh thu từ hoạt động tài chính; Thu nhập khác; Lợi nhuận thuần công ty liên kết, liên doanh.

Biểu số 2:**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2021**

STT	Nội dung	ĐVT	TH năm 2020	KH năm 2021	Tỷ lệ % KH 2021/ TH 2020
I	CÔNG TY MẸ				
I	Sản lượng				
1	Kinh doanh xăng dầu	m ³ , tấn	239.008	300.000	126%
	- CHXD	"	23.124	25.000	108%
	- Sản lượng tiêu thụ E5	"	19.579	24.826	127%
	- Sản lượng PVOIL Easy	"	1.815	2.100	116%
2	Kinh doanh DMN thương hiệu PVOIL Lube	lít	12.144	14.500	119%
II	Các chỉ tiêu tài chính				
1	Doanh thu	tỷ đồng	2.155,9	2.768,2	128%
	- Kinh doanh xăng dầu	"	2.077,9	2.672,1	
	- Kinh doanh, dịch vụ khác	"	78,1	96,1	
2	Lãi gộp	tỷ đồng	80,5	193,5	240%
	- Kinh doanh xăng dầu	"	3,2	98,2	
	- Kinh doanh, dịch vụ khác	"	77,4	95,4	
3	Chi phí hoạt động	tỷ đồng	177,0	194,3	110%
	- Kinh doanh xăng dầu	"	85,2	94,9	
	- Kinh doanh, dịch vụ khác	"	91,8	99,4	
4	Tổng lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	(98,2)	0,0	
	- Kinh doanh xăng dầu	"	(82,1)	3,2	
	- Kinh doanh, dịch vụ khác	"	(14,4)	-4,0	
	- Lợi nhuận HĐTC và thu nhập khác	"	(1,7)	0,8	
5	Các khoản nộp NSNN	tỷ đồng	660,8	787,2	119%
II	HỢP NHẤT				
1	Tổng doanh thu (*)	tỷ đồng	2.431,7	3.054,1	126%
2	Chi phí hoạt động	tỷ đồng	186,7	205,7	110%
3	Tổng LNTT	tỷ đồng	(102,2)	0,2	
4	Nộp NSNN	tỷ đồng	661,6	788,4	119%

(*) Bao gồm: Doanh thu bán hàng, cung cấp dịch vụ; Doanh thu từ hoạt động tài chính; Thu nhập khác; Lợi nhuận thuần công ty liên kết, liên doanh.

Số: /BC-PTC

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2021

DỰ THẢO

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

Kính thưa Đại hội đồng cổ đông,

Ban kiểm soát (BKS) kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về tình hình hoạt động của BKS; kết quả giám sát Nghị quyết ĐHĐCĐ, hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc; giám sát kết quả hoạt động và thẩm định báo cáo tài chính năm 2020 của Tổng công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư (PETEC) như sau:

A. BÁO CÁO KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT NĂM 2020

I. Tình hình hoạt động của BKS trong năm 2020

1. Cơ cấu tổ chức

Ban Kiểm soát Tổng công ty gồm 02 thành viên:

- Ông Hoàng Anh Tuấn - Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách;
- Bà Diệp Thu Thủy - Thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách;

2. Tình hình hoạt động của BKS

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của BKS được qui định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ PETEC, Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 đã được ĐHĐCĐ thông qua, Trưởng BKS đã phân công nhiệm vụ cho mỗi thành viên theo nguyên tắc: đảm bảo công tác giám sát, kiểm tra đạt hiệu quả đối với các lĩnh vực trọng yếu của PETEC; việc điều hành PETEC phù hợp với định hướng phát triển và kế hoạch SXKD hằng năm sau khi được ĐHĐCĐ và HĐQT thông qua và tuân thủ các qui định pháp luật có liên quan. Trên cơ sở nhiệm vụ được phân công, các thành viên BKS chủ động xây dựng kế hoạch công việc và triển khai nhiệm vụ được phân công. Trong năm 2020, BKS đã tập trung thực hiện các nhiệm vụ cơ bản như sau:

- Giám sát việc chấp hành pháp luật Nhà nước, Điều lệ tổ chức và hoạt động của PETEC; tuân thủ nghị quyết, quyết định, chỉ thị của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam/Tổng Công ty Dầu Việt Nam có liên quan; việc triển khai và thực hiện nội dung các nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT PETEC;

- Tham gia góp ý một số dự thảo quy chế, quy định, quy trình trước khi trình HĐQT, Tổng giám đốc ban hành;

- Tham dự các cuộc họp HĐQT để nắm bắt các chủ trương, định hướng phát triển và các quyết định liên quan đến hoạt động của PETEC; tham dự một số cuộc họp do Tổng giám đốc chủ trì liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh và công tác thu hồi công nợ. Tại các cuộc họp, BKS có ý kiến độc lập trong việc nhận định, đánh giá công tác quản lý, điều hành; nêu rõ các vấn đề tồn tại, vướng mắc trong hoạt động của đơn vị; đề xuất, kiến nghị một số giải pháp đối với các vấn đề tồn tại trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của BKS;

- Thường xuyên xem xét, đánh giá các báo cáo về hoạt động SXKD và tình hình tài chính của PETEC; lập báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát hàng quý gửi HĐQT và Tổng giám đốc PETEC;

- Thẩm định kết quả kinh doanh, báo cáo tài chính; phân tích, đánh giá tình hình tài chính, khả năng bảo toàn vốn.

- Ngoài ra, BKS thường xuyên thực hiện các báo cáo theo quy định của một đơn vị thành viên PVOIL cho Tổng công ty mẹ.

II. Kết quả giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2020

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch

Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2020 số 2535/NQ-ĐHĐCĐ-PTC, ngày 12/06/2020, các chỉ tiêu kế hoạch chính của năm 2020 và kết quả thực hiện như sau:

STT	Nội dung	ĐVT	TH năm 2019	KH năm 2020	TH năm 2020	Tỷ lệ hoàn thành KH	So với năm 2018
1	Tổng sản lượng	m ³ /tấn	301.684	340.000	239.008	70%	79%
2	Tổng doanh thu hoạt động SXKD	tỷ đồng	3.791,2	4.053,4	2.155,9	53%	57%
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	2,04	5,72	-98,2		

2. Đánh giá kết quả thực hiện

- Sản lượng 2020 đạt 239.008 m³/tấn, đạt 70,0% kế hoạch và bằng 798% so với năm 2019. Nguyên nhân chưa đạt KH sản lượng là do tác động nặng nề của dịch bệnh Covid-19 dẫn đến nhu cầu tiêu thụ sụt giảm, tình hình thị trường xăng dầu phức tạp, khó lường, diễn biến giá thế giới biến động nhanh, có thời điểm xuống -40USD/thùng, các đầu mối khác đẩy mạnh bán hàng tránh lỗ tồn kho với mức chiết khấu cao, khi giá dầu phục hồi có hiện tượng khan hiếm nguồn hàng hàng, giá bán lẻ trong nước điều chỉnh không kịp thời với diễn biến giá thế giới; Nguồn hàng trong các tháng đầu năm 2020 chưa cạnh tranh nên năng lực cạnh tranh, đặc biệt cạnh tranh về giá của PETEC còn hạn chế; Thị trường cạnh tranh gay gắt về chiết khấu. Công tác tìm kiếm và phát triển khách hàng tuy đã có những bước đột phá nhưng chưa đạt được kết quả mong muốn do nhiều yếu tố khách quan nhưng mặt khác còn do trình độ, năng lực của một bộ phận cán bộ còn chưa được như kỳ vọng; Công tác triển khai mua hàng nguồn ngoài còn nhiều khó khăn. Trong khi đó, gian lận thương mại, gian lận trong pha chế xăng dầu, tình trạng buôn lậu diễn ra ở mức độ lớn; Cạnh tranh trên thị trường xăng dầu ngày càng gay gắt, số lượng đầu mối, TNPP gia tăng nhiều.

- Doanh thu đạt 2.155,9 tỷ đồng, bằng 53% kế hoạch năm và bằng 57% so với 2019.

- LNTT -98,2 tỷ đồng, chưa đạt được như kế hoạch do một số nguyên nhân tác động là: sản lượng Kinh doanh hiện tại chưa đáp ứng so với quy mô hiện có của PETEC (hoạt động kho xăng dầu chưa bù đắp được chi phí, chi phí cố định các kho xăng dầu còn cao); đặc biệt sự cố sập cầu cảng XNXD PETEC Hòa Hiệp dẫn đến kho Hòa Hiệp ngừng hoạt động cả năm 2020; Chi phí tăng do các yêu cầu kỹ thuật và dừng thời gian duy tu bảo dưỡng định kỳ; Ngoài ra trong năm 2020 PETEC thực hiện điều chỉnh một số khoản trích lập dự phòng nợ phải thu và chi phí trả trước cũng làm gia

tăng khoản lỗ.

III. Kết quả giám sát hoạt động của HĐQT và Ban Tổng giám đốc

1. Hoạt động của HĐQT

Đầu năm 2020, HĐQT bao gồm 05 thành viên, gồm 03 thành viên hoạt động chuyên trách, 02 thành viên độc lập

Qua giám sát, BKS nhận thấy: HĐQT đã thực thi đầy đủ quyền hạn và trách nhiệm được giao trong việc chỉ đạo, quản lý PETEC phù hợp với Điều lệ tổ chức và hoạt động của PETEC và Luật Doanh nghiệp.

Trong năm 2020, HĐQT đã tổ chức đầy đủ các cuộc họp HĐQT thường kỳ và bất thường để xem xét, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch SXKD; thông qua các chủ trương, định hướng nhằm đảm bảo hoạt động đúng kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thông qua; ban hành các nghị quyết/quyết định/chỉ thị để quản lý các hoạt động của Tổng công ty. HĐQT thường xuyên theo dõi tình hình thực hiện các nghị quyết/quyết định đã ban hành, tích cực bám sát và có ý kiến chỉ đạo kịp thời, cũng như hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi để Ban Tổng giám đốc, Ban Kiểm soát, các Tổ chức đoàn thể của Tổng công ty thực hiện các chức năng, nhiệm vụ theo quy định.

2. Hoạt động của Ban Tổng giám đốc

Ban tổng giám đốc gồm 03 người, trong năm 2020, Ban Tổng giám đốc đã triển khai đầy đủ và thực hiện nghiêm túc nội dung các nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT; thực thi quyền hạn, nhiệm vụ được giao trong việc điều hành mọi mặt hoạt động của Tổng công ty một cách cẩn trọng; tuân thủ đúng pháp luật và các qui định nội bộ của Tổng công ty;

Trong bối cảnh giá nền kinh tế trong nước và thế giới chịu tác động nặng nề của đại dịch Covid-19, giá xăng dầu biến động phức tạp và cạnh tranh gay gắt trên thị trường, Ban Tổng Giám đốc đã có rất nhiều nỗ lực trong công tác điều hành bộ máy vượt qua khó khăn, chấp nhận đối diện và ứng phó với khó khăn, chủ động nghiên cứu và triển khai thực hiện các giải pháp kịp thời để tháo gỡ khó khăn, cố gắng gìn giữ thị trường, phát động nhiều phong trào thi đua, học tập nhằm đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh, tiết kiệm chi phí hợp lý nhằm hướng đến mục tiêu hiệu quả.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Tổng giám đốc

Sự phối hợp hoạt động giữa HĐQT - Tổng giám đốc - BKS chặt chẽ, phù hợp, hỗ trợ nhau trong công tác quản lý, điều hành. Mỗi bộ phận nhận thức và thực hiện đúng, đầy đủ chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ PETEC; tuy chức năng, nhiệm vụ khác nhau, nhưng tất cả đều hoạt động vì mục tiêu ổn định đơn vị, nỗ lực vượt khó và vì lợi ích của cổ đông.

HĐQT và Tổng Giám đốc luôn tạo điều kiện thuận lợi cho BKS trong việc thực thi nhiệm vụ. Ngoài ra, BKS còn nhận được sự hỗ trợ, phối hợp của các phòng và đơn vị trực thuộc PETEC; các yêu cầu của BKS về thông tin, báo cáo, sổ sách kế toán liên quan đến hoạt động của PETEC được cung cấp đầy đủ, kịp thời.

IV. Giám sát hoạt động SXKD

1. Công tác quyết toán cổ phần hóa và Giao dịch trên sàn UPCOM

Vốn điều lệ của PETEC (theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp) là: 2.600 tỷ đồng. Tại ngày thông báo chốt danh sách cổ đông (**ngày 01/04/2020**) tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2020, cơ cấu cổ đông của PETEC như sau:

Cổ đông	Số CP sở hữu	Tỷ lệ
1. PVOIL	246.425.100	94,78%
2. Nhóm pháp nhân có vốn đầu tư của PVOIL (7)	1.515.134	0,58%
3. Ngân hàng TM CP Đại Dương	6.479.286	2,49%
4. Các cổ đông khác	5.580.480	2,15%
- Các pháp nhân khác: 28 cổ đông	2.426.782	0,93%
- Các thể nhân khác: 646 cổ đông	3.153.698	1,21%
Tổng cộng 683 cổ đông	260.000.000	100%

Đến cuối năm 2020, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN) vẫn chưa phê duyệt quyết toán cổ phần hóa cho PETEC. Số tiền mà PVN còn phải cấp cho PETEC theo hồ sơ đề nghị quyết toán cổ phần hóa là: 281 tỷ đồng, bao gồm: 111 tỷ đồng vốn điều lệ chưa góp đủ và 170 tỷ là số lỗ phát sinh từ thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp đến thời điểm chính thức bàn giao cho công ty cổ phần.

Cổ phiếu PETEC chính thức giao dịch trên sàn UPCOM từ ngày 05/11/2018 với mã chứng khoán là **PEG**. Trong đó số lượng cổ phiếu đăng ký giao dịch là 231.898.919 cổ phần, số lượng chưa đăng ký giao dịch là 28.101.081 cổ phần (thuộc sở hữu của PVOIL - tương ứng với số vốn 281 tỷ đồng chưa quyết toán)

2. Tổ chức, nhân sự, lao động tiền lương

Bộ máy tổ chức hiện nay PETEC gồm: HĐQT, BKS, Ban Tổng giám đốc, 7 phòng chuyên môn nghiệp vụ tại Văn phòng, 21 chi nhánh (trong đó 5 chi nhánh hoạt động với cơ cấu tổ chức hoàn chỉnh), 3 XNXD trực thuộc, 2 công ty con và 3 công ty liên kết.

Tổng số lao động cuối năm là 451, tăng 45 người so với năm trước.

Tổng quỹ tiền lương thực hiện là 55 tỷ đồng, thu nhập bình quân 10,98 trđ/người/tháng, trong đó tiền lương bình quân 11,2 trđ/người/tháng

3. Hoạt động đầu tư XDCB và mua sắm TSCĐ, tái cấu trúc tài sản và ĐTTC

3.1. Đầu tư XDCB và mua sắm tài sản phục vụ SXKD

Tổng giá trị thực hiện đầu tư, mua sắm TSCĐ trong năm 2020 là 9,97 tỷ đồng. Các hạng mục đầu tư của PETEC chủ yếu là duy tu sửa chữa tại các kho xăng dầu và các CHXD.

Hoạt động đầu tư XDCB và mua sắm tài sản được tổ chức thực hiện phù hợp với Luật Xây dựng, Luật Đấu thầu và các qui định nội bộ của PETEC; tuân thủ các qui định phân cấp tại Quy chế quản lý tài chính và Quy định phân cấp quyết định đầu tư của PETEC, không để xảy ra sự cố, thất thoát, lãng phí, tiêu cực.

Công tác khắc phục sự cố sập cầu cảng XNXD PETEC Hòa Hiệp vẫn còn chậm so với kế hoạch do sự phối hợp giữa các bên bảo hiểm còn chưa thông suốt dẫn đến nhiều vấn đề mất nhiều thời gian để thống nhất; các vấn đề về thủ tục pháp lý phải được cơ quan chức năng có thẩm quyền xem xét phê duyệt cũng mất rất nhiều thời gian.

3.2. Công tác tái cấu trúc tài sản và đầu tư tài chính

- Nhằm khai thác sử dụng có hiệu quả tài sản HĐQT đã ban hành nghị quyết chấp thuận chủ trương xử lý một số tài sản không sử dụng để tạo nguồn vốn kinh doanh, tuy nhiên do vướng mắc về thủ tục PETEC chưa/không đủ điều kiện để hợp pháp hóa giấy tờ. Hiện đang tiếp tục thực hiện các thủ tục xin cấp giấy chứng nhận về quyền sở hữu/sử dụng, các tài sản: 93 Đình Tiên Hoàng, Q. Bình Thạnh; 70 Võ Thị Sáu, Vũng

Tàu và 26 Tầng Bạt Hồ, Hà Nội. Sau khi hoàn tất các thủ tục về quyền sở hữu sẽ tiến hành xử lý các tài sản nêu trên.

- Tại ngày 31/12/2020, giá trị sổ sách các khoản đầu tư tài chính dài hạn là: 144,8 tỷ đồng, trong đó số trích lập dự phòng giảm giá đầu tư chứng khoán dài hạn là 34,9 tỷ đồng, bao gồm các khoản đầu tư tại các CTCP Cà phê Petec, Petecland và Petec Logistic; số cổ tức thu được từ các khoản đầu tư tài chính dài hạn với số tiền là: 3,2 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 0,8% trên vốn đầu tư.

4. Công tác quản lý công nợ và thu hồi công nợ

- Công tác quản lý công nợ tuân thủ theo đúng Quy chế quản lý quản lý công nợ hiện hành, không phát sinh nợ khó đòi trong năm 20; Việc đối chiếu công nợ tại thời điểm cuối tháng và cuối năm được thực hiện đầy đủ và nghiêm túc.

- Công nợ phải thu bán hàng tại thời điểm 31/12/2020, bao gồm:

+ Nợ luân chuyển là: 68,22 tỷ đồng;

+ Nợ khó đòi phát sinh từ các năm trước là 660,1 tỷ đồng, đã được trích lập dự phòng (*trong đó chủ yếu là nợ của nhóm công ty Ngô Quang Đạo, công ty Song Phát công ty Xăng dầu Quốc Tế...*);

- Dự phòng nợ phải thu khó đòi: Đến ngày 31/12/2019, PETEC đã trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi với số tiền là: 649,9 tỷ đồng cho tổng nợ phải thu khó đòi.

- Trong năm 2020, tổng số nợ phải thu khó đòi xăng dầu thu hồi được là 1,2 tỷ đồng. Công tác thu hồi nợ gặp rất nhiều khó khăn, vướng mắc do con nợ đã bị xét xử hình sự, phá sản hoặc ngừng kinh doanh dẫn đến không thực hiện được việc thi hành án;

5. Kiểm soát tính pháp lý trong hoạt động mua/bán

- Đối với hoạt động kinh doanh xăng dầu: PETEC triển khai ký kết các hình thức hợp đồng mới tương ứng với các loại hình thương nhân kinh doanh xăng dầu theo đúng quy định của Nghị định 83/2014/NĐ-CP.

- Đối với hoạt động kinh doanh dịch vụ cho thuê kho và các giao dịch kinh doanh khác đều được tổ chức ký kết hợp đồng đầy đủ.

Nội dung các hợp đồng kinh tế chặt chẽ, phù hợp với các qui định của pháp luật kinh tế.

6. Tổ chức hệ thống kế toán

- Tổ chức hệ thống kế toán tài chính của Tổng công ty hoàn chỉnh; thường xuyên cập nhật các văn bản pháp quy mới về chế độ tài chính, kế toán và thuế khoá, đáp ứng tốt công tác quyết toán thuế và quyết toán tài chính.

- Tổng công ty đã thực hiện lập Báo cáo tài chính năm 2019 theo niên độ kế toán tính từ ngày 01/01/2019 và kết thúc vào ngày 31/12/2019; hình thức, biểu mẫu báo cáo thực hiện theo Thông tư 200/2014.TT.BTC ban hành ngày 22/12/2014.

- Về kế toán quản trị: định kỳ hàng ngày/tuần/tháng/quý PETEC đã thực hiện mẫu biểu báo cáo nhanh về tình hình kinh doanh và tài chính phục vụ cho công tác quản lý, điều hành hoạt động SXKD của PETEC.

7. Tình hình thực hiện báo cáo tài chính, kê khai nộp thuế và thanh/kiểm tra

- PETEC thực hiện chế độ quyết toán quý, năm và báo cáo được nộp đầy đủ cho các cơ quan có liên quan.

- Các báo cáo thuế được lập đầy đủ, kịp thời và gửi cho cơ quan thuế đúng định kỳ; các khoản thuế phát sinh được kê khai và nộp đầy đủ theo qui định.

- Trong năm 2020, PETEC có đoàn Kiểm toán Nhà nước thành lập theo QĐ số 533/QĐ-KTNN ngày 11/5/2020, thực hiện kiểm toán tại PETEC từ ngày 02/6/2020 đến ngày 26/6/2020.

V. Thẩm định báo cáo tài chính năm 2019

Báo cáo tài chính năm 2020 của PETEC đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam. Sau khi kiểm tra, Ban Kiểm soát thống nhất số liệu quyết toán như sau:

1. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Dvt: đồng

TÀI SẢN	NGÀY 31/12/2019	NGÀY 31/12/2020
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	429.328.551.445	380.115.722.418
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	20.133.356.079	25.142.209.764
2. Các khoản phải thu ngắn hạn	357.719.744.639	285.731.234.899
- Phải thu ngắn hạn của khách hàng	787.590.731.658	732.844.481.455
- Trả trước cho người bán ngắn hạn	7.417.693.818	5.787.827.832
- Phải thu ngắn hạn khác	195.551.585.065	192.029.795.000
- Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi (*)	(632.846.402.378)	(644.930.869.388)
3. Hàng tồn kho	46.386.509.538	65.318.473.829
4. Tài sản ngắn hạn khác	5.088.941.189	3.923.803.926
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	1.015.081.612.929	986.923.348.561
1. Tài sản cố định	583.879.179.115	563.555.302.432
2. Tài sản dở dang dài hạn	60.545.291.512	58.420.758.213
3. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	109.109.940.049	109.897.598.609
- Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn (*)	(35.664.216.884)	(34.876.558.324)
4. Tài sản dài hạn khác	261.547.202.253	255.049.689.307
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	1.444.410.164.374	1.367.039.070.979
NGUỒN VỐN		
A. NỢ PHẢI TRẢ	619.821.120.030	652.324.266.409
1. Nợ ngắn hạn	616.821.120.030	642.264.266.409
2. Nợ dài hạn	3.000.000.000	10.060.000.000
B. VỐN CHỦ SỞ HỮU	824.589.044.344	714.714.804.570
1. Vốn chủ sở hữu	824.589.044.344	714.714.804.570
- Vốn góp của chủ sở hữu	2.488.774.701.456	2.488.774.701.456
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	(1.664.185.657.112)	(1.774.059.896.886)
+ LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	(1.666.222.373.750)	(1.675.836.198.055)
+ LNST chưa phân phối kỳ này	2.036.716.638	(98.223.698.831)
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	1.444.410.164.374	1.367.039.070.979

2. KẾT QUẢ KINH DOANH

Công ty mẹ

Đvt: đồng

Chỉ tiêu	Mã số	Năm 2019	Năm 2020
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	3.791.226.655.524	2.155.949.171.405
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp DV	10	3.791.226.655.524	2.155.949.171.405
4. Giá vốn hàng bán	11	3.604.449.940.959	2.075.430.415.455
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp DV	20	186.776.714.565	80.518.755.950
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	3.700.140.677	1.265.039.206
7. Chi phí tài chính	22	435.693.171	4.247.289.750
- Trong đó : chi phí lãi vay	23	91.367.769	219.726.570
8. Chi phí bán hàng	25	144.404.378.543	137.217.775.344
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	43.570.169.170	39.783.470.547
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động KD	30	2.066.614.358	(99.464.740.485)
11. Thu nhập khác	31	730.328.565	3.770.058.424
12. Chi phí khác	32	760.226.285	2.529.016.770
13. Lợi nhuận khác (40 = 31-32)	40	(29.897.720)	1.241.041.654
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50	2.036.716.638	(98.223.698.831)
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	-	-
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	-	-
17. Lợi nhuận sau thuế TNDN	60	2.036.716.638	2.036.716.638

Hợp nhất

Đvt: đồng

Chỉ tiêu	Mã số	Năm 2019	Năm 2020
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	4.156.215.296.954	2.424.119.901.118
2. Lợi nhuận trước thuế TNDN	50	(2.595.387.590)	(102.149.645.045)

3. Một số chỉ số tài chính cơ bản

STT	CHỈ TIÊU	Năm 2019	Năm 2020
1. Tỷ số thanh toán			
1	Khả năng thanh toán hiện hành	0.70	0.59
2	Khả năng thanh toán tổng quát	2.33	2.09
3	Khả năng thanh toán nhanh	0.62	0.39
2. Tỷ số cơ cấu tài chính			
1	Tài sản dài hạn/Tổng TS	70%	72%
2	Tài sản ngắn hạn/Tổng TS	30%	28%
3	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	43%	47,7%
4	Vốn CSH/Tổng nguồn vốn	57%	52,3%

*** Nhận định**

- Tổng tài sản là: 1.367,0 tỷ đồng, giảm 77,1 so với đầu năm
- Vốn lưu động thuần = (VCSH + NỢ DÀI HẠN) – TSDH = -259,2 tỷ đồng tiếp tục âm, cho thấy công ty đang sử dụng một phần nợ ngắn hạn để tài trợ cho Tài sản dài hạn, thể hiện ở chỉ số thanh toán hiện hành <1. Tuy nhiên, trong năm 2020, PETEC không để xảy ra tình trạng mất tính thanh khoản nhờ được PVOIL hỗ trợ nguồn vốn

thông qua tín dụng thương mại.

- Giá trị cổ phần theo sổ sách kế toán là: 2.749 đồng/CP, so với mệnh giá (10.000 đồng/CP) thì vốn góp của cổ đông bị sụt giảm hơn 72,5%.

VI. Kết luận, kiến nghị

Ban Kiểm soát nhất trí với Báo cáo công tác quản trị điều hành năm 2020 của Hội đồng Quản trị, Báo cáo tài chính và Kết quả sản xuất kinh doanh 2020. Kính đề nghị Đại hội phê chuẩn các báo cáo trên.

Về kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 của Tổng công ty Năm 2019, trước tình hình đại dịch Covid-19 tác động nặng nề đến nền kinh tế toàn cầu, nguy cơ suy thoái kinh tế toàn cầu có thể xảy ra ảnh hưởng đến tăng trưởng kinh tế Việt Nam, bất đồng giữa các quốc gia xuất khẩu dầu mỏ trong việc điều chỉnh sản lượng dẫn đến biến động rất khó lường về giá cả xăng dầu thế giới, Ban Kiểm soát nhận định, Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 sẽ cực kỳ khó khăn để đạt được trong khi cạnh tranh cực kỳ khốc liệt trên thị trường trong nước, gánh nặng chi phí cố định của Tổng công ty... Ban Kiểm soát kính đề nghị Lãnh đạo Tổng công ty:

- Tiếp tục bám sát và củng cố thị trường hiện tại, tìm kiếm và phát triển các thị trường mới, có giải pháp gia tăng sức cạnh tranh về chiết khấu bán hàng của PETEC, điều hành tồn kho hợp lý trên cơ sở dự báo biến động giá xăng dầu và diễn biến thị trường, tăng cường công tác mua hàng ngoài mỗi khi có cơ hội đem lại hiệu quả; Nâng cao hiệu quả hoạt động bán lẻ qua CHXD

- Tăng cường tìm kiếm khách hàng có nhu cầu để cho thuê kho nhằm khai thác hiệu quả hệ thống kho giảm áp lực chi phí cho mảng kinh doanh xăng dầu;

- Tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, rà soát cắt giảm chi phí một cách hợp lý;

- Tuân thủ tuyệt đối các quy định về an toàn – phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường, đảm bảo an toàn cho con người và tài sản trong hoạt động SXKD.

- Kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện Quy chế quản lý công nợ, không để phát sinh thêm nợ xấu, tập trung xử lý, thu hồi nợ cũ nhất là các khoản công nợ thi hành án, kiên trì tìm hiểu và cung cấp thông tin cho cơ quan thi hành án để thu hồi nợ.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát, nâng cao trách nhiệm đối với Người đại diện vốn tại các đơn vị, đẩy mạnh công tác kiểm soát nội bộ; duy trì việc thường xuyên thực hiện công tác kiểm tra giám sát các mặt hoạt động của toàn Tổng công ty nhằm có giải pháp hỗ trợ, tháo gỡ kịp thời các khó khăn để thực hiện tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh 2019.

B. KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2021

Thực hiện đúng quyền hạn và trách nhiệm của Ban Kiểm soát theo qui định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Tổng công ty và nhiệm vụ ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 trong đó tập trung kiểm tra, giám sát các công việc chủ yếu sau:

- Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ kiểm tra giám sát các hoạt động quản trị, điều hành kinh doanh theo chức năng, nhiệm vụ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Tổng công ty;

- Giám sát việc chấp hành các quy định của Pháp luật, Điều lệ tổ chức hoạt động, tình hình thực hiện các Quy chế, Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị Tổng công ty.

- Kiểm tra giám sát tình hình triển khai công tác sản xuất kinh doanh, công tác đầu tư của Tổng công ty;

- Thẩm định báo cáo tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ, tình hình quản lý, bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu; phối hợp với Người đại diện phần vốn của PVOIL trong việc quản lý phần vốn tại PETEC và phần vốn của PETEC đầu tư vào doanh nghiệp khác;

- Giám sát việc cân đối vốn và quản lý dòng tiền;

- Thực hiện các công việc khác của Ban Kiểm soát theo yêu cầu của ĐHĐCĐ, của PVOIL và các quy định hiện hành.

Trên đây là báo cáo của BKS về kết quả giám sát hoạt động của HĐQT và Tổng giám đốc và thẩm định kết quả hoạt động năm 2020 của đơn vị, kế hoạch công tác của BKS năm 2021.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét, thông qua nội dung báo cáo của BKS.

Kính chúc quý vị cổ đông sức khỏe và thành công.

Chúc ĐHCĐ thành công tốt đẹp.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Hoàng Anh Tuấn

Số: /BC-PTC

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2021

DỰ THẢO

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư - CTCP (PETEC).

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của TCT PETEC, Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát TCT PETEC;

Ban kiểm soát (BKS) kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về tình hình hoạt động của BKS, kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Nhiệm kỳ 2016 - 2020; giám sát kết quả hoạt động và thẩm định báo cáo tài chính năm 2020 của PETEC và phương hướng hoạt động của BKS Nhiệm kỳ 2021-2025 như sau:

PHẦN I

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BKS, KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN ĐIỀU HÀNH NHIỆM KỲ 2016 - 2021

I. Hoạt động của BKS

1. Nhân sự BKS nhiệm kỳ 2016-2020

ĐHĐCĐ 2016 đã bầu Ban Kiểm soát Tổng công ty gồm 03 thành viên, trong nhiệm kỳ có thay đổi về thành viên, cụ thể như sau:

- Ông Huỳnh Văn Hưởng - Trưởng ban (miễn nhiệm ngày 31/01/2019);
- Ông Nguyễn Quang Trung - Thành viên (miễn nhiệm ngày 01/8/2018);
- Bà Diệp Thu Thủy - Thành viên;
- Ông Hoàng Anh Tuấn – Trưởng ban (bỏ nhiệm ngày 31/01/2019).

Đến thời điểm hiện nay, Ban kiểm soát có 02 thành viên.

2. Tình hình hoạt động của BKS

Trong nhiệm kỳ 2016-2020, BKS đã thực hiện công tác kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Pháp luật, điều lệ Tổng công ty trong quản lý và điều hành hoạt động kinh doanh công ty, cụ thể:

- BKS đã tham gia đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị (HDQT), họp giao ban và các cuộc họp điều hành của Tổng công ty;
- Có ý kiến và đưa ra các kiến nghị với HDQT, Ban điều hành (BDH) về các vấn đề liên quan đến hoạt động kinh doanh của Tổng công ty;
- Xem xét tính pháp lý, trình tự ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HDQT, BDH các năm trong nhiệm kỳ 2016-2020;

- Giám sát việc triển khai và thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên;
- Kiểm tra lĩnh vực hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

3. Đánh giá hoạt động của từng thành viên BKS

- Ông Huỳnh Văn Hưởng (Trưởng ban): chịu trách nhiệm chung đối với các hoạt động của BKS, giám sát công tác tài chính, cộng tác tổ chức kế toán; theo dõi, đánh giá hoạt động kinh doanh xăng dầu; đầu tư tài chính; giữ vai trò đầu mối của BKS làm việc với HĐQT, BTGD Tổng công ty khi cần trao đổi, kiến nghị những vấn đề liên quan đến công tác quản lý, điều hành và tình hình hoạt động của đơn vị; ký các văn bản, báo cáo của BKS gửi ĐHĐCĐ, HĐQT và cổ đông;

- Bà Diệp Thu Thủy (Thành viên): xem xét, đánh giá tính tuân thủ trong việc thực hiện các quy định của pháp luật, các quy định của Điều lệ Tổng công ty và các nghị quyết của ĐHĐCĐ, nghị quyết, chỉ thị của HĐQT liên quan đến hoạt động của đơn vị, Giám sát việc thực hiện các hợp đồng kinh tế, chịu trách nhiệm kiểm tra tính pháp lý của các hợp đồng và thực hiện hợp đồng, các bảo lãnh ngân hàng.

- Ông Nguyễn Quang Trung (Thành viên): theo dõi việc thực hiện các công tác về Đầu tư xây dựng; kiểm soát các vấn đề liên quan đến người lao động, tiền lương; công tác quản lý hàng hoá và hao hụt theo định mức tại các kho xăng dầu và CHXD trực thuộc, theo dõi hiệu quả hoạt động kinh doanh của từng CHXD trong toàn Tổng Công ty, theo dõi việc đối chiếu công nợ; theo dõi tình hình thực hiện theo chính sách bán hàng, nguồn hàng mua hàng tháng/quý/năm theo kế hoạch đã được Tổng Công ty phê duyệt; việc thực hiện mua hàng ngoài nguồn Tổng Công ty theo quy định tại chính sách bán hàng và các chỉ thị liên quan đến nguồn hàng do Tổng Công ty ban hành.

- Ông Hoàng Anh Tuấn (Trưởng ban): Tiếp nhận nhiệm vụ của Trưởng Ban sau khi ông Huỳnh Văn Hưởng miễn nhiệm và các công việc của Ông Nguyễn Quang Trung sau khi miễn nhiệm.

Trong nhiệm kỳ 2016-2020, từng thành viên BKS luôn cố gắng thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ của mình theo các quy định tại Điều lệ Tổng Công ty và Luật doanh nghiệp. Các báo cáo về tình hình hoạt động của PETEC luôn được cập nhật kịp thời và thể hiện đúng thực tế của đơn vị; BKS luôn đoàn kết cao trong làm việc, nghiên cứu và hoạt động độc lập chuyên môn, hợp tác tốt với HĐQT, BTGD và các Phòng nghiệp vụ Tổng Công ty. tự đánh giá hoạt động của BKS và từng thành viên, BKS nhận thấy đã hoàn thành tốt chức trách và nhiệm vụ mà các cổ đông đã tin nhiệm giao phó.

II. Kết quả giám sát hoạt động của HĐQT và Ban TGD nhiệm kỳ 2016-2020

1. Hoạt động của HĐQT

ĐHĐCĐ năm 2016 đã bầu HĐQT nhiệm kỳ 2016 – 2020 của PETEC gồm 04 thành viên, trong kỳ trong nhiệm kỳ có thay đổi về thành viên, cụ thể như sau:

- Ông Đỗ Hoàng Phúc - Chủ tịch;
- Ông Huỳnh Đức Trường - Thành viên (miễn nhiệm T12/2020);
- Ông Mai Quang Vinh - Thành viên (miễn nhiệm T06/2020)
- Ông Nguyễn Ngọc Liên - Thành viên (miễn nhiệm T6/2020);
- Ông Nguyễn Kim Sơn - Thành viên (bổ nhiệm T10/2018);

- Ông Trần Văn Dưỡng - Thành viên (bổ nhiệm T12/2020)
- Ông Trần Thanh Tùng - Thành viên độc lập (bổ nhiệm T12/2020);
- Bà Dương Thị Loan - Thành viên độc lập (bổ nhiệm T12/2020).

Đến nay, số lượng thành viên HĐQT là 05, gồm 03 thành viên chuyên trách và 02 thành viên độc lập

Qua giám sát, BKS nhận thấy: trong nhiệm kỳ 2016 – 2020, HĐQT đã thực thi đầy đủ quyền hạn và trách nhiệm được giao trong việc chỉ đạo, quản lý PETEC phù hợp với Điều lệ tổ chức và hoạt động của PETEC và Luật Doanh nghiệp.

Trong kỳ, HĐQT đã tổ chức đầy đủ các cuộc họp HĐQT thường kỳ và bất thường để xem xét, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch SXKD; thông qua các chủ trương, định hướng nhằm đảm bảo hoạt động đúng kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thông qua; ban hành các nghị quyết/quyết định/chỉ thị để quản lý các hoạt động của Tổng công ty. HĐQT thường xuyên theo dõi tình hình thực hiện các nghị quyết/quyết định đã ban hành, tích cực bám sát và có ý kiến chỉ đạo kịp thời, cũng như hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi để Ban Tổng giám đốc, Ban Kiểm soát, các Tổ chức đoàn thể của Tổng công ty thực hiện các chức năng, nhiệm vụ theo quy định.

2. Hoạt động của Ban Tổng giám đốc

Ban tổng giám đốc gồm 03 người, trong nhiệm kỳ 2016-2020, Ban Tổng giám đốc đã triển khai đầy đủ và thực hiện nghiêm túc nội dung các nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT; thực thi quyền hạn, nhiệm vụ được giao trong việc điều hành mọi mặt hoạt động của Tổng công ty một cách cẩn trọng; tuân thủ đúng pháp luật và các qui định nội bộ của Tổng công ty;

Trong bối cảnh giá xăng dầu biến động phức tạp và cạnh tranh gay gắt trên thị trường, Ban Tổng Giám đốc đã có rất nhiều nỗ lực trong công tác điều hành bộ máy vượt qua khó khăn, chấp nhận đổi diện và ứng phó với khó khăn, chủ động nghiên cứu và triển khai thực hiện các giải pháp kịp thời để tháo gỡ khó khăn, cố gắng gìn giữ thị trường, phát động nhiều phong trào thi đua, học tập nhằm đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh, tiết kiệm chi phí hợp lý nhằm hướng đến mục tiêu hiệu quả.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Tổng giám đốc

Sự phối hợp hoạt động giữa HĐQT - Tổng giám đốc - BKS chặt chẽ, phù hợp, hỗ trợ nhau trong công tác quản lý, điều hành. Mỗi bộ phận nhận thức và thực hiện đúng, đầy đủ chức năng, nhiệm vụ được qui định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ PETEC; tuy chức năng, nhiệm vụ khác nhau, nhưng tất cả đều hoạt động vì mục tiêu ổn định đơn vị, nỗ lực vượt khó và vì lợi ích của cổ đông.

HĐQT và Tổng Giám đốc luôn tạo điều kiện thuận lợi cho BKS trong việc thực thi nhiệm vụ. Ngoài ra, BKS còn nhận được sự hỗ trợ, phối hợp của các phòng và đơn vị trực thuộc PETEC; các yêu cầu của BKS về thông tin, báo cáo, sổ sách kế toán liên quan đến hoạt động của PETEC được cung cấp đầy đủ, kịp thời.

PHẦN II

KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH 2020

I. Kết quả giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2020

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch

Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2020 số 2535/NQ-ĐHĐCĐ-PTC, ngày 12/06/2020, các chỉ tiêu kế hoạch chính của năm 2020 và kết quả thực hiện như sau:

STT	Nội dung	ĐVT	TH năm 2019	KH năm 2020	TH năm 2020	Tỷ lệ hoàn thành KH	So với năm 2018
1	Tổng sản lượng	m ³ /tấn	301.684	340.000	239.008	70%	79%
2	Tổng doanh thu hoạt động SXKD	tỷ đồng	3.791,2	4.053,4	2.155,9	53%	57%
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	2,04	5,72	-98,2		

2. Đánh giá kết quả thực hiện

- Sản lượng 2020 đạt 239.008 m³/tấn, đạt 70,0% kế hoạch và bằng 79% so với năm 2019. Nguyên nhân chưa đạt KH sản lượng là do tác động nặng nề của dịch bệnh Covid-19 dẫn đến nhu cầu tiêu thụ sụt giảm, tình hình thị trường xăng dầu phức tạp, khó lường, diễn biến giá thế giới biến động nhanh, có thời điểm xuống -40USD/thùng, các đầu mối khác đẩy mạnh bán hàng tránh lỗ tồn kho với mức chiết khấu cao, khi giá dầu phục hồi có hiện tượng khan hiếm nguồn hàng hàng, giá bán lẻ trong nước điều chỉnh không kịp thời với diễn biến giá thế giới; Nguồn hàng trong các tháng đầu năm 2020 chưa cạnh tranh nên năng lực cạnh tranh, đặc biệt cạnh tranh về giá của PETEC còn hạn chế; Thị trường cạnh tranh gay gắt về chiết khấu. Công tác tìm kiếm và phát triển khách hàng tuy đã có những bước đột phá nhưng chưa đạt được kết quả mong muốn do nhiều yếu tố khách quan nhưng mặt khác còn do trình độ, năng lực của một bộ phận cán bộ còn chưa được như kỳ vọng; Công tác triển khai mua hàng nguồn ngoài còn nhiều khó khăn. Trong khi đó, gian lận thương mại, gian lận trong pha chế xăng dầu, tình trạng buôn lậu diễn ra ở mức độ lớn; Cạnh tranh trên thị trường xăng dầu ngày càng gay gắt, số lượng đầu mối, TNPP gia tăng nhiều.

- Doanh thu đạt 2.155,9 tỷ đồng, bằng 53% kế hoạch năm và bằng 57% so với 2019.

- LNTT -98,2 tỷ đồng, chưa đạt được như kế hoạch do một số nguyên nhân tác động là: sản lượng Kinh doanh hiện tại chưa đáp ứng so với quy mô hiện có của PETEC (hoạt động kho xăng dầu chưa bù đắp được chi phí, chi phí cố định các kho xăng dầu còn cao); đặc biệt sự cố sập cầu cảng XNXD PETEC Hòa Hiệp dẫn đến kho Hòa Hiệp ngừng hoạt động cả năm 2020; Chi phí tăng do các yêu cầu kỹ thuật và dừng thời gian duy tu bảo dưỡng định kỳ; Ngoài ra trong năm 2020 PETEC thực hiện điều chỉnh một số khoản trích lập dự phòng nợ phải thu và chi phí trả trước cũng làm gia tăng khoản lỗ.

II. Giám sát hoạt động SXKD

1. Công tác quyết toán cổ phần hóa và Giao dịch trên sàn UPCOM

Vốn điều lệ của PETEC (theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp) là: 2.600 tỷ đồng. Tại ngày thông báo chốt danh sách cổ đông (**ngày 01/04/2021**) tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2020, cơ cấu cổ đông của PETEC như sau:

Cổ đông	Số CP sở hữu	Tỷ lệ
1. PVOIL	246.425.100	94,78%
2. Nhóm pháp nhân có vốn đầu tư của PVOIL (7)	1.515.134	0,58%
3. Ngân hàng TM CP Đại Dương	6.479.286	2,49%
4. Các cổ đông khác	5.580.480	2,15%
- Các pháp nhân khác: 28 cổ đông	2.426.782	0,93%
- Các thể nhân khác: 646 cổ đông	3.153.698	1,21%
Tổng cộng 683 cổ đông	260.000.000	100%

Đến cuối năm 2020, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN) vẫn chưa phê duyệt quyết toán cổ phần hóa cho PETEC. Số tiền mà PVN còn phải cấp cho PETEC theo hồ sơ đề nghị quyết toán cổ phần hóa là: 281 tỷ đồng, bao gồm: 111 tỷ đồng vốn điều lệ chưa góp đủ và 170 tỷ là số lỗ phát sinh từ thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp đến thời điểm chính thức bàn giao cho công ty cổ phần.

Cổ phiếu PETEC chính thức giao dịch trên sàn UPCOM từ ngày 05/11/2018 với mã chứng khoán là **PEG**. Trong đó số lượng cổ phiếu đăng ký giao dịch là 231.898.919 cổ phần, số lượng chưa đăng ký giao dịch là 28.101.081 cổ phần (thuộc sở hữu của PVOIL - tương ứng với số vốn 281 tỷ đồng chưa quyết toán)

2. Tổ chức, nhân sự, lao động tiền lương

Bộ máy tổ chức hiện nay PETEC gồm: HĐQT, BKS, Ban Tổng giám đốc, 7 phòng chuyên môn nghiệp vụ tại Văn phòng, 21 chi nhánh (trong đó 5 chi nhánh hoạt động với cơ cấu tổ chức hoàn chỉnh), 3 XNXD trực thuộc, 2 công ty con và 3 công ty liên kết.

Tổng số lao động cuối năm là 451, tăng 45 người so với năm trước.

Tổng quỹ tiền lương thực hiện là 55 tỷ đồng, thu nhập bình quân 10,98 trđ/người/tháng, trong đó tiền lương bình quân 11,2 trđ/người/tháng

3. Hoạt động đầu tư XDCB và mua sắm TSCĐ, tái cấu trúc tài sản và ĐTTC

3.1. Đầu tư XDCB và mua sắm tài sản phục vụ SXKD

Tổng giá trị thực hiện đầu tư, mua sắm TSCĐ trong năm 2020 là 9,97 tỷ đồng. Các hạng mục đầu tư của PETEC chủ yếu là duy tu sửa chữa tại các kho xăng dầu và các CHXD.

Hoạt động đầu tư XDCB và mua sắm tài sản được tổ chức thực hiện phù hợp với Luật Xây dựng, Luật Đấu thầu và các quy định nội bộ của PETEC; tuân thủ các quy định phân cấp tại Quy chế quản lý tài chính và Quy định phân cấp quyết định đầu tư của PETEC, không để xảy ra sự cố, thất thoát, lãng phí, tiêu cực.

Công tác khắc phục sự cố sập cầu cảng XNXD PETEC Hòa Hiệp vẫn còn chậm so với kế hoạch do sự phối hợp giữa các bên bảo hiểm còn chưa thông suốt dẫn đến nhiều vấn đề mất nhiều thời gian để thống nhất; các vấn đề về thủ tục pháp lý phải được cơ quan chức năng có thẩm quyền xem xét phê duyệt cũng mất rất nhiều thời gian.

3.2. Công tác tái cấu trúc tài sản và đầu tư tài chính

- Nhằm khai thác sử dụng có hiệu quả tài sản HĐQT đã ban hành nghị quyết chấp thuận chủ trương xử lý một số tài sản không sử dụng để tạo nguồn vốn kinh doanh, tuy nhiên do vướng mắc về thủ tục PETEC chưa/không đủ điều kiện để hợp pháp hóa giấy tờ. Hiện đang tiếp tục thực hiện các thủ tục xin cấp giấy chứng nhận về quyền sở hữu/sử dụng, các tài sản: 93 Đinh Tiên Hoàng, Q. Bình Thạnh; 70 Võ Thị Sáu, Vũng Tàu và 26

Tăng Bạt Hồ, Hà Nội. Sau khi hoàn tất các thủ tục về quyền sở hữu sẽ tiến hành xử lý các tài sản nêu trên.

- Tại ngày 31/12/2020, giá trị sổ sách các khoản đầu tư tài chính dài hạn là: 144,8 tỷ đồng, trong đó số trích lập dự phòng giảm giá đầu tư chứng khoán dài hạn là 34,9 tỷ đồng, bao gồm các khoản đầu tư tại các CTCP Cà phê Petec, Petecland và Petec Logistic; số cổ tức thu được từ các khoản đầu tư tài chính dài hạn với số tiền là: 3,2 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 0,8% trên vốn đầu tư.

Ban điều hành đang triển khai thực hiện các thủ tục thoái vốn tại CTCP Petec Bình Định theo nghị quyết của HĐQT.

4. Công tác quản lý công nợ và thu hồi công nợ

- Công tác quản lý công nợ tuân thủ theo đúng Quy chế quản lý quản lý công nợ hiện hành, không phát sinh nợ khó đòi trong năm 2020; Việc đối chiếu công nợ tại thời điểm cuối tháng và cuối năm được thực hiện đầy đủ và nghiêm túc.

- Công nợ phải thu bán hàng tại thời điểm 31/12/2020, bao gồm:

+ Nợ luân chuyển là: 68,22 tỷ đồng;

+ Nợ khó đòi phát sinh từ các năm trước là 660,1 tỷ đồng, đã được trích lập dự phòng (*trong đó chủ yếu là nợ của nhóm công ty Ngô Quang Đạo, công ty Song Phát công ty Xăng dầu Quốc Tế...*);

- Dự phòng nợ phải thu khó đòi: Đến ngày 31/12/2019, PETEC đã trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi với số tiền là: 649,9 tỷ đồng cho tổng nợ phải thu khó đòi.

- Trong năm 2020, tổng số nợ phải thu khó đòi xăng dầu thu hồi được là 1,2 tỷ đồng. Công tác thu hồi nợ gặp rất nhiều khó khăn, vướng mắc do con nợ đã bị xét xử hình sự, phá sản hoặc ngừng kinh doanh dẫn đến không thực hiện được việc thi hành án;

5. Kiểm soát tính pháp lý trong hoạt động mua/bán

- Đối với hoạt động kinh doanh xăng dầu: PETEC triển khai ký kết các hình thức hợp đồng mới tương ứng với các loại hình thương nhân kinh doanh xăng dầu theo đúng quy định của Nghị định 83/2014/NĐ-CP.

- Đối với hoạt động kinh doanh dịch vụ cho thuê kho và các giao dịch kinh doanh khác đều được tổ chức ký kết hợp đồng đầy đủ.

Nội dung các hợp đồng kinh tế chặt chẽ, phù hợp với các qui định của pháp luật kinh tế.

6. Tổ chức hệ thống kế toán

- Tổ chức hệ thống kế toán tài chính của Tổng công ty hoàn chỉnh; thường xuyên cập nhật các văn bản pháp quy mới về chế độ tài chính, kế toán và thuế khóa, đáp ứng tốt công tác quyết toán thuế và quyết toán tài chính.

- Tổng công ty đã thực hiện lập Báo cáo tài chính năm 2019 theo niên độ kế toán tính từ ngày 01/01/2019 và kết thúc vào ngày 31/12/2019; hình thức, biểu mẫu báo cáo thực hiện theo Thông tư 200/2014.TT.BTC ban hành ngày 22/12/2014.

- Về kế toán quản trị: định kỳ hàng ngày/tuần/tháng/quý PETEC đã thực hiện mẫu biểu báo cáo nhanh về tình hình kinh doanh và tài chính phục vụ cho công tác quản lý, điều hành hoạt động SXKD của PETEC.

7. Tình hình thực hiện báo cáo tài chính, kê khai nộp thuế và thanh/kiểm tra

- PETEC thực hiện chế độ quyết toán quý, năm và báo cáo được nộp đầy đủ cho các cơ quan có liên quan.

- Các báo cáo thuế được lập đầy đủ, kịp thời và gửi cho cơ quan thuế đúng định kỳ; các khoản thuế phát sinh được kê khai và nộp đầy đủ theo qui định.

- Trong năm 2019, không có các đoàn thanh tra, kiểm tra của các cấp quản lý nhà nước, cấp trên đối với PETEC.

III. Thẩm định báo cáo tài chính năm 2020

Báo cáo tài chính năm 2019 của PETEC đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam. Sau khi kiểm tra, Ban Kiểm soát thống nhất số liệu quyết toán như sau:

1. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Đơn vị: đồng

TÀI SẢN	NGÀY 31/12/2019	NGÀY 31/12/2020
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	429.328.551.445	380.115.722.418
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	20.133.356.079	25.142.209.764
2. Các khoản phải thu ngắn hạn	357.719.744.639	285.731.234.899
- Phải thu ngắn hạn của khách hàng	787.590.731.658	732.844.481.455
- Trả trước cho người bán ngắn hạn	7.417.693.818	5.787.827.832
- Phải thu ngắn hạn khác	195.551.585.065	192.029.795.000
- Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi (*)	(632.846.402.378)	(644.930.869.388)
3. Hàng tồn kho	46.386.509.538	65.318.473.829
4. Tài sản ngắn hạn khác	5.088.941.189	3.923.803.926
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	1.015.081.612.929	986.923.348.561
1. Tài sản cố định	583.879.179.115	563.555.302.432
2. Tài sản dở dang dài hạn	60.545.291.512	58.420.758.213
3. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	109.109.940.049	109.897.598.609
- Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn (*)	(35.664.216.884)	(34.876.558.324)
4. Tài sản dài hạn khác	261.547.202.253	255.049.689.307
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	1.444.410.164.374	1.367.039.070.979
NGUỒN VỐN		
A. NỢ PHẢI TRẢ	619.821.120.030	652.324.266.409
1. Nợ ngắn hạn	616.821.120.030	642.264.266.409
2. Nợ dài hạn	3.000.000.000	10.060.000.000
B. VỐN CHỦ SỞ HỮU	824.589.044.344	714.714.804.570
1. Vốn chủ sở hữu	824.589.044.344	714.714.804.570
- Vốn góp của chủ sở hữu	2.488.774.701.456	2.488.774.701.456
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	(1.664.185.657.112)	(1.774.059.896.886)
+ LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	(1.666.222.373.750)	(1.675.836.198.055)
+ LNST chưa phân phối kỳ này	2.036.716.638	(98.223.698.831)
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	1.444.410.164.374	1.367.039.070.979

2. KẾT QUẢ KINH DOANH

Công ty mẹ

Đvt: đồng

Chỉ tiêu	Mã số	Năm 2019	Năm 2020
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	3.791.226.655.524	2.155.949.171.405
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp DV	10	3.791.226.655.524	2.155.949.171.405
4. Giá vốn hàng bán	11	3.604.449.940.959	2.075.430.415.455
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp DV	20	186.776.714.565	80.518.755.950
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	3.700.140.677	1.265.039.206
7. Chi phí tài chính	22	435.693.171	4.247.289.750
- Trong đó : chi phí lãi vay	23	91.367.769	219.726.570
8. Chi phí bán hàng	25	144.404.378.543	137.217.775.344
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	43.570.169.170	39.783.470.547
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động KD	30	2.066.614.358	(99.464.740.485)
11. Thu nhập khác	31	730.328.565	3.770.058.424
12. Chi phí khác	32	760.226.285	2.529.016.770
13. Lợi nhuận khác (40 = 31-32)	40	(29.897.720)	1.241.041.654
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50	2.036.716.638	(98.223.698.831)
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	-	-
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	-	-
17. Lợi nhuận sau thuế TNDN	60	2.036.716.638	2.036.716.638

Hợp nhất

Đvt: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Mã số	Năm 2019	Năm 2020
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	4.156.215.296.954	2.424.119.901.118
2. Lợi nhuận trước thuế TNDN	50	(2.595.387.590)	(102.149.645.045)

3. Một số chỉ số tài chính cơ bản

STT	CHỈ TIÊU	Năm 2019	Năm 2020
1. Tỷ số thanh toán			
1	Khả năng thanh toán hiện hành	0.70	0.59
2	Khả năng thanh toán tổng quát	2.33	2.09
3	Khả năng thanh toán nhanh	0.62	0.39
2. Tỷ số cơ cấu tài chính			
1	Tài sản dài hạn/Tổng TS	70%	72%
2	Tài sản ngắn hạn/Tổng TS	30%	28%
3	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	43%	47,7%
4	Vốn CSH/Tổng nguồn vốn	57%	52,3%

*** Nhận định**

- Tổng tài sản là: 1.367,0 tỷ đồng, giảm 77,1 so với đầu năm
- Vốn lưu động thuần = (VCSH + NỢ DÀI HẠN) – TSDH = -259,2 tỷ đồng tiếp tục âm, cho thấy công ty đang sử dụng một phần nợ ngắn hạn để tài trợ cho Tài sản dài hạn, thể hiện ở chỉ số thanh toán hiện hành <1. Tuy nhiên, trong năm 2020, PETEC không để xảy ra tình trạng mất tính thanh khoản nhờ được PVOIL hỗ trợ nguồn vốn

thông qua tín dụng thương mại.

- Giá trị cổ phần theo sổ sách kế toán là: 2.749 đồng/CP, so với mệnh giá (10.000 đồng/CP) thì vốn góp của cổ đông bị sụt giảm hơn 72,5%.

PHẦN III PHƯƠNG HƯỚNG KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NHIỆM KỲ 2021 - 2025

Thực hiện đúng quyền hạn và trách nhiệm của Ban Kiểm soát theo qui định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Tổng công ty và nhiệm vụ ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 trong đó tập trung kiểm tra, giám sát các công việc chủ yếu sau:

- Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ kiểm tra giám sát các hoạt động quản trị, điều hành kinh doanh theo chức năng, nhiệm vụ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Tổng công ty;

- Giám sát việc chấp hành các quy định của Pháp luật, Điều lệ tổ chức hoạt động, tình hình thực hiện các Quy chế, Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị Tổng công ty.

- Kiểm tra giám sát tình hình triển khai công tác sản xuất kinh doanh, công tác đầu tư của Tổng công ty;

- Thẩm định báo cáo tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ, tình hình quản lý, bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu; phối hợp với Người đại diện phần vốn của PVOIL trong việc quản lý phần vốn tại PETEC và phần vốn của PETEC đầu tư vào doanh nghiệp khác;

- Giám sát việc cân đối vốn và quản lý dòng tiền;

- Thực hiện các công việc khác của Ban Kiểm soát theo yêu cầu của ĐHĐCĐ, của PVOIL và các quy định hiện hành.

Trên đây là báo cáo hoạt động của BKS nhiệm kỳ 2016 - 2021, kết quả giám sát hoạt động của HĐQT và Tổng giám đốc nhiệm kỳ 2016 – 2021, phương hướng và kế hoạch hoạt động công tác của BKS nhiệm kỳ 2021 - 2025.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét, thông qua nội dung báo cáo của BKS.

Kính chúc quý vị cổ đông sức khỏe và thành công.

Chúc ĐHCĐ thành công tốt đẹp.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Hoàng Anh Tuấn

Số: /BC-PTC

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2021

DỰ THẢO

BÁO CÁO

**HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2020 VÀ NHIỆM KỲ 2016-2020
PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2021 VÀ NHIỆM KỲ 2021-2025**

Phần I

**ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2020 VÀ
NHIỆM KỲ 2016-2020**

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ 2016-2020 VÀ NĂM 2020

Trong những năm qua, mặc dù bị ảnh hưởng bởi tình hình kinh tế nhiều biến động. Đặc biệt là sự ảnh hưởng rất lớn của đại dịch Covid-19 ở những năm cuối nhiệm kỳ, cùng với sự biến động giá xăng dầu. Song nhu cầu cung ứng và tiêu thụ xăng dầu vẫn giữ được mức ổn định. Trong đó, có một số đặc điểm chính tác động đến quá trình thực hiện kế hoạch kinh doanh trong giai đoạn 2016-2020, đó là:

1. Thuận lợi:

PETEC là đơn vị thành viên của Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP (PVOIL), Tổng công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư - CTCP (PETEC) luôn nhận được sự quan tâm hỗ trợ, chỉ đạo kịp thời, tháo gỡ một số khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh của PVOIL

2. Khó khăn:

Tuy nhiên trong nhiệm kỳ qua, hoạt động kinh doanh xăng dầu cũng gặp rất nhiều áp lực từ thị trường, giá cả biến động thất thường, chế độ chính sách nhà nước thay đổi (như tăng lương, điện, nước...) đã làm chi phí kinh doanh tăng; cơ chế chính sách mới của nhà nước trong lĩnh vực quản lý xăng dầu chưa đồng bộ, cùng với thị trường cạnh tranh gay gắt đã ảnh hưởng đáng kể đến việc thực hiện nhiệm vụ kế hoạch hàng năm mà ĐHĐCĐ đã giao.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NHIỆM KỲ 2016-2020 VÀ NĂM 2020

1. Phân công các thành viên trong HĐQT:

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 đã bầu ra Hội đồng quản trị Tổng công ty nhiệm kỳ 2016-2020, gồm 04 thành viên và phân công cụ thể như sau:

- Ông Đỗ Hoàng Phúc – Người đại diện vốn của Tổng công ty Dầu Việt Nam (PVOIL), làm thành viên Hội đồng quản trị và giữ chức Chủ tịch HĐQT Tổng công ty;

- Ông Huỳnh Đức Trường – Người đại diện vốn của Tổng công ty Dầu Việt Nam (PVOIL), làm thành viên Hội đồng quản trị kiêm giữ chức Tổng giám đốc Tổng công ty và đã thôi nhiệm vụ kể từ tháng 12/2020;

- Ông Mai Quang Vinh – Người đại diện vốn của Tổng công ty Dầu Việt Nam (PVOIL), làm thành viên Hội đồng quản trị và đã nghỉ chế độ hưu trí kể từ ngày 01/06/2020;

- Ông Nguyễn Ngọc Liên – Người đại diện vốn của Tổng công ty Dầu Việt Nam (PVOIL), làm thành viên Hội đồng quản trị đã thôi nhiệm vụ kể từ ngày tháng 04/2020;

- Ông Nguyễn Kim Sơn – Người đại diện vốn của Tổng công ty Dầu Việt Nam (PVOIL), được bầu bổ sung làm thành viên Hội đồng quản trị từ tháng 10/2018;

- Tháng 12/2020, ĐHĐCĐ bất thường đã bầu Ông Trần Văn Dưỡng – Người đại diện vốn của Tổng công ty Dầu Việt Nam (PVOIL), làm thành viên Hội đồng quản trị - Kiêm Tổng giám đốc Tổng công ty thay thế Ông Huỳnh Đức Trường.

- Tháng 12/2020, ĐHĐCĐ bất thường đã bầu bổ sung Ông Trần Thanh Tùng và Bà Dương Thị Loan tham gia làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị;

Như vậy, đến thời điểm này HĐQT Tổng công ty có 05 thành viên, gồm:

- Ông Đỗ Hoàng Phúc – Người đại diện vốn của Tổng công ty Dầu Việt Nam (PVOIL), làm thành viên Hội đồng quản trị và giữ chức Chủ tịch HĐQT Tổng công ty;

- Ông Trần Văn Dưỡng – Người đại diện vốn của Tổng công ty Dầu Việt Nam (PVOIL), làm thành viên Hội đồng quản trị và giữ chức Tổng giám đốc Tổng công ty;

- Ông Nguyễn Kim Sơn – Người đại diện vốn của Tổng công ty Dầu Việt Nam (PVOIL), làm thành viên Hội đồng quản trị;

- Ông Trần Thanh Tùng, làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị;

- Bà Dương Thị Loan, làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị;

Để thực hiện các nhiệm vụ do ĐHĐCĐ giao, HĐQT đã tiến hành triển khai hoạt động theo các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Tổng công ty và các quy định, quy chế mà Tổng công ty đã ban hành.

2. Kết quả hoạt động nhiệm kỳ 2016-2020 và năm 2020:

2.1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu nhiệm kỳ 2016-2020:

a. Các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu được giao:

CHỈ TIÊU CHỦ YẾU	Đơn vị tính	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020
Doanh thu thuần	Tỷ đồng	4.594,4	3.250,2	3.488,6	4.715,2	4.053,4
Sản lượng xăng dầu	M ³	396.000	381.000	362.000	362.000	340.000
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	1,0	-15,4	0,1	1,1	5,7

Nợ ngân sách	Tỷ đồng	Nợ theo quy định Nhà nước				
Vốn điều lệ	Tỷ đồng	2.600,0	2.600,0	2.600,0	2.600,0	2.600,0
Chia cổ tức	%	0%	0%	0%	0%	0%

(Số liệu doanh thu, sản lượng và lợi nhuận trước thuế được điều chỉnh theo số liệu được phê duyệt hàng năm của PVOIL)

b. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu:

- Kết quả kinh doanh:

CHỈ TIÊU CHỦ YẾU	Đơn vị tính	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020
Doanh thu thuần	Tỷ đồng	3.160,5	3.686,9	4.095,9	3.791,2	2.155,9
Sản lượng xăng dầu	M ³	355.203	339.743	303.236	302.694	239.008
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	-21,8	-15,5	-5,5	2,0	-98,2
Nợ ngân sách	Tỷ đồng	760,0		731,9	788,1	660,8
Vốn điều lệ	Tỷ đồng	2.600,0	2.600,0	2.600,0	2.600,0	2.600,0
Chia cổ tức	%	0%	0%	0%	0%	0%
Phát triển CHXD	CHXD					1
Tổng số CHXD	CHXD				27	27

- Tình hình về thu hồi công nợ phải thu khó đòi:

Nội dung	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020
Nợ tồn đọng đã thu hồi (tỷ đồng)	6,10	8,29	2,56	12,26	1,80

c. Tái cấu trúc doanh nghiệp:

Tài sản thực:

Theo phương án tái cấu trúc, nhằm tạo nguồn vốn kinh doanh và khai thác sử dụng có hiệu quả tài sản, PETEC tiếp tục thực hiện chủ trương xử lý một số tài sản không sử dụng để tạo nguồn vốn kinh doanh sau khi hoàn tất thủ tục xin cấp giấy chứng nhận về quyền sở hữu/sử dụng, gồm các tài sản: 93 Đinh Tiên Hoàng, Quận Bình Thạnh; 70 Võ Thị Sáu, Vũng Tàu và 26 Tầng Bạt Hồ, Hà Nội. HĐQT tích cực chỉ đạo và phối hợp với Ban điều hành triển khai các thủ tục để xử lý các tài sản nêu trên.

Tài sản tài chính:

Thực hiện theo chủ trương về thoái vốn các khoản đầu tư tài chính như sau:

- Đối với các khoản đầu tư trùng với Tổng công ty Dầu Việt Nam -CTCP, Hội đồng quản trị đã phối hợp Ban điều hành hoàn tất thực hiện thoái vốn tại Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Bình Thuận và Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Bạc Liêu.

- Đối với cổ phiếu Eximbank, Hội đồng quản trị đã ban hành Nghị quyết số 2869/NQ-PTC ngày 23/06/2018 về việc thông qua chủ trương chuyển nhượng PETEC và đã thoái hết vốn, tổng số tiền thu được sau khi đã trừ phí là 1,35 tỷ đồng và lãi thu được 362 triệu đồng;

- Thoái vốn tại Công ty CP Kho vận: Hiện đang chờ Bộ Tài chính rà soát để báo cáo Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Quyết định số 51/2014/QĐ-TTg để có thể thoái vốn theo lô;

- Thoái vốn tại Công ty PETEC Cà Phê: tiến hành thu hồi công nợ trước khi thoái vốn.

- Thoái vốn tại Công ty PETEC Bình Định: đã thực hiện thủ tục thoái vốn không có nhà đầu tư tham gia nên đấu giá không thực hiện được.

- Đối với cổ phiếu PETEC, đã hoàn thành việc đăng ký giao dịch trên sàn Upcom; cổ phiếu PETEC với mã PEG được chính thức giao dịch vào ngày 05/11/2018;

d. Về công tác đầu tư phát triển mạng lưới:

- Thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ và Nghị quyết của HĐQT, Tổng công ty đã triển khai hoàn thành các hạng mục đầu tư qua từng năm. Từ đầu nhiệm kỳ trong toàn Tổng công ty có 29 CHXD thì đến nay toàn Tổng công ty (trong đó thuê dài hạn 2 cửa hàng);

- Chính trang hệ thống CHXD theo nhận dạng thương hiệu PVOIL và đầu tư sửa chữa nâng cấp các cửa hàng đã xuống cấp trong toàn Tổng công ty.

e. Một số công tác trọng tâm khác:

- Hội đồng quản trị đã phối hợp với Ban điều hành tiến hành kiện toàn bộ máy của doanh nghiệp để đáp ứng với nhu cầu kinh doanh;

- Ban hành sửa đổi quy chế, quy định phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị;

- Tiến hành triển khai thực hiện Đề án 1114, Đề án 808;

- Các tổ chức Đảng, Công đoàn cơ sở, Đoàn thanh niên, Hội cựu chiến binh hoạt động có hiệu quả góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ kế hoạch chung của Tổng công ty;

- Việc giải quyết các chế độ cho người lao động về lương, thưởng, trích nộp các khoản BHXH, BHYT, BHTN và các chế độ khác trong những năm qua kịp thời đúng quy định, thu nhập có tăng trưởng và ổn định, người lao động yên tâm công tác;

- Công tác đào tạo, huấn luyện về an toàn lao động, PCCC, bảo vệ môi trường... luôn được duy trì đảm bảo đúng quy định;

- Tổng công ty đã xây dựng và triển khai thực hiện Quy chế, quy định, quy trình và hướng dẫn công việc theo hệ thống quản lý tích hợp. Đồng thời cũng đã xây dựng và triển khai đồng bộ quy chế phối hợp giữa chuyên môn và các tổ chức Đảng – đoàn thể; tiếp tục triển khai thực hiện Nội quy lao động và Thỏa ước lao động tập thể. Công tác an toàn – vệ sinh lao động, PCCN được chú trọng (đầu tư mua sắm thiết bị bơm rót xăng dầu, dụng cụ phòng cháy; cử công nhân đi tập huấn về an toàn PCCC và nghiệp vụ kinh doanh xăng dầu...) nên hoạt động kinh doanh đảm bảo an toàn, không có bất kỳ sự cố gì xảy ra;

- Triển khai thực hiện tốt Đề án nâng cao chất lượng phục vụ tại CHXD, tạo ra sự khác biệt nhằm đẩy mạnh công tác tìm kiếm, mở rộng thị trường tiêu thụ xăng dầu, dầu mỡ nhờn PVOIL; triển khai đồng bộ nhiều phương thức bán hàng: Chương trình PVOIL Easy, ViettelPay, VCBPay... nhằm gia tăng sản lượng bán lẻ qua kênh CHXD.

2.2. Kết quả hoạt động và thực hiện nhiệm vụ năm 2020:

a. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh:

STT	Nội dung	ĐVT	TH năm 2019	KH năm 2020	TH năm 2020	Tỷ lệ hoàn thành 2020	So với năm 2019
I	CÔNG TY MẸ						
1	Sản lượng kinh doanh xăng dầu	m ³ , tấn	302.694	340.000	239.008	70%	79%
2	Doanh thu hoạt động SXKD	tỷ đồng	3.791,2	4.053,4	2.155,9	53%	57%
3	Lãi gộp	tỷ đồng	186,8	205,2	80,5	39%	43%
4	Tổng lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	2,0	5,7	(98,2)		
5	Lao động, tiền lương						
	- Số lao động bình quân	người		466	441	95%	
	- Tiền lương BQ/người/tháng	tr.đồng			10,188		
	- Thu nhập BQ/người/tháng	tr.đồng			10,989		
II	HỢP NHẤT						
1	Tổng doanh thu (*)	tỷ đồng	4.185,3	4.295,6	2.431,6	57%	58%
2	LN trước thuế	tỷ đồng	(1,8)	2,2	(102,2)		

(*) Bao gồm: Doanh thu bán hàng, cung cấp dịch vụ; Doanh thu từ hoạt động tài chính; Thu nhập khác; Lợi nhuận thuần công ty liên kết, liên doanh.

b. Kết quả hoạt động và quản lý điều hành:

Trong năm 2020 hoạt động của PETEC được triển khai theo đúng quy định, chủ trương, chính sách của Nhà nước;

Trong điều kiện thị trường có nhiều khó khăn thách thức, tập thể lao động PETEC đã nỗ lực thực hiện nhiều giải pháp để tổ chức tốt các công tác bán hàng, đảm bảo an ninh, an toàn trên toàn hệ thống;

Bộ máy tổ chức, nhân sự ngày càng được củng cố hoàn thiện, phát huy hiệu quả; đảm bảo thu nhập ổn định cho người lao động; người lao động tin tưởng, nỗ lực làm việc hơn;

Công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của các đơn vị, kiểm soát công nợ được triển khai thường xuyên. Cố gắng tiếp tục thực hiện công tác thu hồi công nợ đồng thời thực hiện tốt quản lý công nợ, không để phát sinh nợ xấu;

Thường xuyên kiểm soát chi phí chặt chẽ và đúng quy định trên cơ sở mang lại hiệu quả. Chi phí thực hiện trong năm thấp hơn so với kế hoạch được giao;

Công tác quản trị rủi ro được tăng cường, không để xảy ra thiệt hại về tài sản, con người và thất thoát trong hoạt động kinh doanh và đầu tư;

Công tác đầu tư theo đúng quy định của Nhà nước, PVN/PVOIL/ PETEC, không để xảy ra sự cố, đảm bảo hiệu quả đầu tư;

Trong thời gian tới, PETEC tiếp tục khắc phục các tồn tại để nâng cao hiệu quả kinh doanh, hoạt động có lãi, đáp ứng yêu cầu chính đáng của các cổ đông.

c. Tình hình chi thù lao, thưởng BDH và mức lương Tổng giám đốc:

Tổng công ty PETEC là Công ty cổ phần có 94,78% vốn nhà nước, do đó việc trích, chi thù lao của HĐQT, BKS và tiền lương của cán bộ quản lý (Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng) thực hiện theo Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước và Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước;

Căn cứ vào quy định của Nhà nước và quy định của Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP, Tổng công ty PETEC đã xây dựng và được PVOIL phê duyệt kế hoạch thù lao, tiền lương của HĐQT, BKS và cán bộ quản lý (9 người) năm 2020 là 3.888 triệu đồng, bình quân 36 triệu đồng/người/tháng.

Căn cứ vào kết quả hoạt động SXKD, quy định của Nhà nước và quy định của Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP, Tổng công ty PETEC đã trích thù lao, tiền lương của HĐQT, BKS và cán bộ quản lý (8,5 người) năm 2020 là 3.249 triệu đồng, bình quân 34,2 triệu đồng/người/tháng. Tổng chi thù lao, tiền lương của HĐQT, BKS và cán bộ quản lý năm 2020 là 3.059 triệu đồng.

d. Tổng kết các cuộc họp và các Quyết định của HĐQT:

HĐQT đã thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty; duy trì họp định kỳ theo đúng quy định nhằm xem xét và giải quyết kịp thời các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT do Tổng Giám đốc kiến nghị, đề xuất. Mỗi lần họp, HĐQT đều ban hành Nghị quyết, Quyết định để tổ chức triển khai thực hiện và đã thực hiện đầy đủ hoàn thành các công việc mà Nghị quyết, Quyết định thông qua như:

-Nghị quyết số 663/NQ-PTC ngày 18/02/2020: thông qua việc ông Nguyễn Mạnh Thắng, Phó Phòng PTMLBL kiêm nhiệm giữ chức giám đốc Chi nhánh PETEC Cần Thơ;

-Nghị quyết số 3228/NQ-PTC ngày 04/08/2020:

+ Thông qua việc ông Nguyễn Thu Phong, Phó TGD kiêm nhiệm Trưởng Phòng KDXD Tổng công ty;

+ Thông qua việc Ông Lê Phú Bằng, Trưởng Phòng QLKT An toàn Công ty TNHH MTV XD An Pha Vĩnh Long giữ chức Phó giám đốc.

-Nghị quyết số 3263/NQ-PTC ngày 06/08/2020:

+ Kéo dài thời hạn giữ chức vụ Tổng giám đốc đến khi nghỉ hưu đối với ông Huỳnh Đức Trường;

+ Ông Bùi Minh Hiệp tiếp tục giữ chức vụ Kế toán trưởng.

-Nghị quyết số 3439/NQ-PTC ngày 21/08/2020:

+ Bổ nhiệm ông Huỳnh Ngọc Hồng, Trưởng phòng KD Chi nhánh PETEC Đà Nẵng giữ chức vụ Phó giám đốc;

+ Bổ nhiệm ông Nguyễn Phước Quan, Trưởng phòng TCKT Chi nhánh Vĩnh Long giữ chức Phó giám đốc;

+ Bổ nhiệm bà Lê Ngọc Hương, Trưởng phòng TCKT giữ chức Phó giám đốc;

+ Bổ nhiệm ông Phạm Văn Hòa, Trưởng Phòng TCHC XNXD An Hải giữ chức Phó giám đốc;

+ Bổ nhiệm ông Bùi Văn Chiến, Chuyên viên giữ chức Phó Phòng Kinh doanh xăng dầu Tổng công ty;

+ Bổ nhiệm bà Nguyễn Thị Nga, Chuyên viên giữ chức Phó phòng TCHC Tổng công ty;

+ Bổ nhiệm bà Nguyễn Thị Như Nhiên, Chuyên viên Phòng TCKT giữ chức Phó Phòng KHTH;

+ Ông Nguyễn Thanh Hải, Phó TGD thôi kiêm nhiệm trưởng phòng KHTH; ông Nguyễn Xuân Huy, Phó phòng phụ trách Phòng KHTH.

-Nghị quyết số 3929/QĐ-PTC ngày 30/09/2020: ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty;

-Nghị quyết số 4302/NQ-PTC ngày 28/10/2020: tổ chức ĐHĐCĐ bất thường năm 2020;

-Nghị quyết số 4416/QĐ-PTC ngày 04/11/2020: ông Huỳnh Đức Trường thôi giữ chức vụ Tổng Giám đốc PETEC;

-Nghị quyết số 4418/QĐ-PTC ngày 04/11/2020: bổ nhiệm ông Trần Văn Dưỡng giữ chức vụ Tổng Giám đốc PETEC thay thế ông Huỳnh Đức Trường;

-Nghị quyết số 4878/NQ-PTC ngày 02/12/2020: tiếp nhận và bổ nhiệm ông Nguyễn Hoàng Tuấn giữ chức vụ Trưởng phòng KDXD Tổng công ty PETEC.

e. Tình hình giám sát của HĐQT:

-Trong các cuộc họp của HĐQT đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết của quý trước, tổng kết rút kinh nghiệm để tiếp tục thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ đã đề ra và triển khai nhiệm vụ mới;

-Chỉ đạo và định hướng cho hoạt động SXKD của Tổng Công ty, để thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch mà ĐHĐCĐ đã đề ra;

-HĐQT đã điều chỉnh bổ sung các quy định, quy chế phù hợp với tính hình từng thời điểm hoạt động của Tổng Công ty và các quy định của Nhà nước. Đồng thời đã ban hành mới và triển khai thực hiện các Quy chế quản lý nội bộ tạo hành lang pháp lý trong hoạt động của Tổng Công ty;

-HĐQT đã chủ động giám sát Ban điều hành trong việc thực hiện các Nghị quyết của HĐQT và Nghị quyết ĐHĐCĐ, theo dõi hỗ trợ và tạo điều kiện kịp thời để hoạt

động điều hành của Tổng Giám đốc Tổng Công ty được thuận lợi, đảm bảo đúng quy định;

- Việc ban hành Nghị quyết của HĐQT luôn bám sát thực tiễn, sát với tình hình hoạt động thực tế của Tổng Công ty nhằm đảm bảo hiệu quả trong quá trình triển khai thực hiện;

- Chỉ đạo giám sát việc triển khai kế hoạch SXKD từng năm và tiến độ thực hiện; giám sát việc triển khai thực hiện các quy định, quy chế của Nhà nước và Tổng Công ty;

- Giám sát việc thực hiện các chế độ, quyền lợi cho người lao động.

Nhìn chung, trong năm qua việc giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc và các chức danh quản lý khác của Tổng Công ty đảm bảo sâu sát, kịp thời giải quyết nhanh chóng mọi kiến nghị, đề xuất. Tình hình thực hiện các Nghị quyết của Ban Tổng Giám đốc đầy đủ đúng quy trình và hoàn thành tốt các nhiệm vụ đã đề ra.

f. Các đề nghị của HĐQT trình ĐHĐCĐ xem xét quyết định:

(Có các tờ trình kèm theo)

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NHIỆM KỲ 2016-2020

1. Đánh giá chung:

Hoạt động kinh doanh của Công ty trong nhiệm kỳ qua đã đạt được cơ bản các mục tiêu nhiệm vụ đề ra; quy chế quản lý nội bộ trên các mặt hoạt động về kinh doanh, tài chính, tổ chức lao động - tiền lương, từng bước đã đi vào nề nếp. Trong kinh doanh đã đưa ra được định hướng phù hợp với thị trường, xây dựng được mối quan hệ tốt với khách hàng và đơn vị đầu mối, kết hợp được yêu cầu tăng trưởng thị phần bán buôn gắn với đầu tư củng cố hoạt động bán lẻ; kinh doanh giữa được ổn định và phát triển, nộp ngân sách nhà nước theo luật định.

Trong nhiệm kỳ 2016-2020, không xét đến tác động của các yếu tố khách quan, kết quả kinh doanh của PETEC đã có bước tiến đáng kể lợi nhuận sau thuế từ mức lỗ ở năm 2016 là lỗ 21,8 tỷ đồng đến năm 2019 là lời 2 tỷ đồng.

Trong giai đoạn 2016-2020, thu hồi nợ tồn đọng là điểm sáng của công ty, nợ tồn đọng thu hồi được hơn 31 tỷ đồng.

Mô hình tổ chức quản lý, điều hành ngày càng chặt chẽ, đáp ứng được yêu cầu công việc.

Đã xử lý tốt nợ khó đòi, tồn đọng; công tác quản lý công nợ ngày càng chặt chẽ; không có phát sinh nợ xấu; nợ phải thu, phải trả đều ở dưới mức quy định.

Hệ thống bán lẻ qua CHXD giữ vững và phát triển, sản lượng bán bình quân/CHXD tăng trưởng đều.

Hệ thống CHXD được chỉnh trang đồng bộ, đảm bảo hiệu quả quảng bá thương hiệu PVOIL nói chung và PETEC nói riêng tạo được hiệu ứng, uy tín thương hiệu, đảm bảo được năng lực cạnh tranh trong cung ứng xăng dầu tại địa bàn.

Các công tác khác, cơ bản đã thực hiện đạt yêu cầu theo chỉ đạo của Tổng công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ, của HĐQT. Chế độ, chính sách cho người lao động được đảm bảo, đúng quy định.

2. Các tồn tại và hạn chế:

- Việc thoái vốn đầu tư tài chính do yếu tố thị trường chưa thực hiện chưa đạt được như kỳ vọng đảm bảo tối thiểu thu hồi vốn đầu tư.
- Hoàn thiện các giấy tờ chứng nhận QSDĐ của Tổng công ty chưa hoàn thành do vướng mắc về các thủ tục pháp lý.
- Chưa thực hiện xong quyết toán cổ phần hóa doanh nghiệp.

Phần II

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH NĂM 2021 VÀ NHIỆM KỲ 5 NĂM 2021 – 2025

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

- Năm 2021 là năm đầu tiên thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2021 – 2025, với những diễn biến khó lường của giá dầu thế giới thời gian qua và trong thời gian tới; năm 2021 được dự báo giá dầu thế giới chưa hồi phục, tình hình dịch Covid – 19 cũng chưa được kiểm soát hoàn toàn. Giá xăng dầu trong nước sẽ diễn biến phức tạp theo chiều hướng biến động của giá thế giới.

- Áp lực cạnh tranh về đầu mối, giá chiết khấu giữa các doanh nghiệp rất khốc liệt.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tổ chức kinh doanh xăng dầu tuân thủ theo chính sách của Tổng công ty và phù hợp với đặc điểm, tình hình tại đơn vị nhằm hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch được Tổng công ty và ĐHĐCĐ giao. Giữ ổn định thị phần, hệ thống phân phối, duy trì tốc độ phát triển sản lượng phù hợp với tăng trưởng chung của cả thị trường, cân đối hài hòa giữa sản lượng tiêu thụ và hiệu quả kinh doanh, lấy mục tiêu phát triển thị trường đi cùng với việc đảm bảo hiệu quả kinh doanh.

2. Tập trung gia tăng sản lượng bán lẻ thông qua các CHXD hiện hữu và phát triển mới các CHXD trong năm 2021. Đầu mạnh triển khai chương trình PVOIL Easy, PVOIL Mobile và các hình thức bán hàng ứng dụng CNTT khác. Tìm kiếm các cơ hội để gia tăng sản lượng kênh KHCN.

3. Đẩy mạnh thực hiện Đề án 1114 về “Nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng tại CHXD”, Đề án 808 về “Nâng cao chất lượng dịch vụ tại Kho xăng dầu”.

4. Tiếp tục tìm kiếm cơ hội phát triển CHXD theo các hình thức (đầu tư, mua, thuê dài hạn, hợp tác đầu tư, giới thiệu cơ hội để Tổng công ty đầu tư sao đó giao cho đơn vị thuê khai thác...) trên cơ sở cân đối được nguồn vốn phù hợp với quy định và chịu trách nhiệm về hiệu quả đầu tư. Thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát đối với công tác đầu tư CHXD để đảm bảo đầu tư hiệu quả và không để xảy ra các trường hợp thua lỗ/mất vốn.

5. Lập phương án xử lý mất cân đối vốn trong giai đoạn tiếp theo để làm cơ sở triển khai thực hiện. Cần có giải pháp chủ động thu xếp vốn đáp ứng nhu cầu đầu tư và kinh doanh trong năm 2021 trên nguyên tắc giảm thiểu tình trạng mất cân đối vốn so với thời điểm 31/12/2020.

6. Tuân thủ tuyệt đối các quy định về an toàn – phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường, đảm bảo an toàn cho con người và tài sản trong hoạt động SXKD.

7. Công tác quản trị:

- Tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động của đơn vị, đảm bảo hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn; kiểm soát chặt chẽ công nợ, không để phát sinh nợ xấu mới, xử lý để thu hồi nợ tồn đọng, khó đòi, đảm bảo tình hình tài chính lành mạnh và thực hiện đầy đủ các biện pháp quản trị rủi ro theo quy định;

- Tăng cường kiểm soát, tiết giảm chi phí, giá thành, thực hiện chi phí phải gắn với hiệu quả sản xuất kinh doanh;

- Tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp, phát triển thương hiệu, đẩy mạnh triển khai các đề tài nghiên cứu khoa học và ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý điều hành nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh;

- Rà soát/ xây dựng và áp dụng hệ thống tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện công việc tại Đơn vị nhằm sử dụng hiệu quả các nguồn lực hiện có và đáp ứng yêu cầu phát triển tại đơn vị;

III. CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH KINH DOANH NHIỆM KỲ 2021 – 2025 VÀ NĂM 2021

- Căn cứ định hướng giai đoạn 2021 – 2025, trên cơ sở số liệu thực hiện năm 2020 và nhiệm kỳ 2015 – 2020.

- Mục tiêu định hướng phát triển của Công ty trong năm kế hoạch và tình hình hoạt động thực tế của Công ty trong tương lai.

1. Các chỉ tiêu kinh doanh năm 2021:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH 2021	Ghi chú
I	Chỉ tiêu sản lượng			
1	Sản lượng xăng dầu			
2	Sản lượng kinh doanh dầu mỡ nhờn PVOIL Lube	lít	14.500	
II	Chỉ tiêu tài chính			
1	Doanh thu	Tỷ đồng	2.768,20	
2	Lãi gộp	Tỷ đồng	193,5	
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	0	
4	Các khoản nộp NSNN	Tỷ đồng		
III	Kế hoạch vốn đầu tư			
1	Đầu tư XDCB & mua sắm TTB	Tỷ đồng	1,2	100% vốn vay và huy động khác
2	Số CHXD phát triển mới trong năm	CHXD	-	
IV	Chỉ tiêu về lao động, tiền lương và đào tạo			
1	Lao động tăng/giảm (+/-) trong năm	Người	11	

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH 2021	Ghi chú
2	Tổng quỹ tiền lương dự kiến	Tỷ đồng	62,8	
3	Đào tạo			
-	Số học viên	Người	600	
-	Kinh phí đào tạo	Tr. đồng	400	

2. Các chỉ tiêu chủ yếu của giai đoạn 2021 – 2025:

Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
Doanh thu thuần	tỷ đồng	2.768,22	2.851,26	2.865,11	2.906,63	2.920,47
Sản lượng xăng dầu	m3,tấn	300.000	315.000	316.500	321.000	322.500
Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	-	1,16	2,13	5,03	6
Vốn điều lệ	tỷ đồng	2.600	2.600	2.600	2.600	2.600
Chia cổ tức	tỷ đồng	0	0	0	0	0

Ghi chú: Kế hoạch 5 năm được xây dựng dựa trên các giả định sau

- Sản lượng năm 2022-2025 tăng 5%-7,5% năm 2021;
- Doanh thu năm 2022-2025 tăng 3%-5,5% năm 2021;
- Chi phí năm 2022-2025 tăng 2% năm 2021.

3. Công tác quản lý vốn và công tác quản lý giám sát của HĐQT:

a). Công tác quản lý vốn

- Kịp thời chỉ đạo, định hướng thực hiện các hoạt động kinh doanh một cách có hiệu quả nhất nhằm hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch năm 2021;

- Tiếp tục thực hiện việc xử lý thu hồi công nợ tồn đọng;

- Tiếp tục phối hợp Ban Giám đốc xử lý các tài sản không có nhu cầu sử dụng, các khoản đầu tư tài chính không cần thiết khi có cơ hội thoái vốn để tạo nguồn vốn hỗ trợ hoạt động sản xuất kinh doanh;

- Tiếp tục thực hiện tái cấu trúc, trong đó trọng tâm là ổn định thể chế/cơ chế hoạt động, ổn định bộ máy tổ chức, nhân sự, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, củng cố thị trường và từng bước mở rộng hoạt động kinh doanh; từng bước nâng hiệu quả SXKD.

- Phối hợp với Ban Giám đốc thực hiện chủ trương thoái vốn theo yêu cầu của PVOIL;

- Tiếp tục theo sát thực hiện quyết toán cổ phần hóa của PETEC.

b). Công tác quản lý giám sát

- Tiếp tục rà soát hoàn thiện các quy chế về quản trị nội bộ phù hợp các quy định của Luật, của Điều lệ Công ty nhằm nâng cao hiệu quả điều hành, trong quản lý và sử dụng vốn; đảm bảo an toàn phát triển vốn;

- Thường xuyên theo dõi tiến độ triển khai thực hiện các Nghị quyết ĐHĐCĐ và HĐQT của Ban Giám đốc Công ty, kịp thời giải quyết những kiến nghị đề xuất của BGD Công ty trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao;

- Phối hợp cùng Ban Giám đốc Công ty quan tâm bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho các cổ đông cũng như quan tâm hơn nữa đến tình hình tiền lương, thu nhập, quyền lợi và các chính sách an sinh cho người lao động trong công ty.

HĐQT kính đề nghị ĐHĐCĐ cho ý kiến đóng góp bổ sung giúp cho hoạt động của HĐQT ngày càng tốt hơn vì sự phát triển của Công ty./.

Nơi nhận:

- BKS (để biết);
- Ban TGĐ (để p/hợp);
- ĐHĐCĐ (tham dự);
- Lưu: VT.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Đỗ Hoàng Phúc

Số: /TTr-PTC

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2021

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Về số lượng thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2021-2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Tổng công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư - CTCP (PETEC);

Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2020 đã hết nhiệm kỳ, Đại hội cổ đông 2021 cần bầu Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới (2021-2025). Hội đồng quản trị PETEC kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Số lượng thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2021-2025 như sau:

Theo Điều lệ, số lượng thành viên HĐQT của Tổng công ty thương mại Kỹ thuật và Đầu tư ít nhất là 3 người và nhiều nhất là 9 người. Số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2025 dự kiến trình Đại hội là 5 người. Trong đó, cơ cấu 03 thành viên HĐQT chuyên trách và 02 thành viên độc lập HĐQT.

Theo Điều lệ, số lượng thành viên BKS của Tổng công ty thương mại Kỹ thuật và Đầu tư là 3 người. Số lượng thành viên BKS nhiệm kỳ 2021-2025 dự kiến trình Đại hội là 3 người. Trong đó, cơ cấu 02 thành viên BKS chuyên trách và 01 thành viên BKS kiêm nhiệm.

Hội đồng quản trị PETEC kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua số lượng thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2021-2025.

Kính trình.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Ban kiểm soát;
- Lưu VT, TCHC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Đỗ Hoàng Phúc

Số: /TTr-PTC

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2021

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty;
Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2020 của Tổng công ty đã được kiểm toán.

Hội đồng quản trị Tổng công ty kính trình ĐHCĐ xem xét thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 của Tổng công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch Vụ Tư Vấn Tài Chính Kế Toán & Kiểm Toán Phía Nam, với một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

1. Bảng cân đối kế toán

ĐVT : Đồng

STT	Chỉ tiêu	Ngày 31/12/2020 (Cty Mẹ)	Ngày 31/12/2020 (Hợp nhất)
I	Tổng tài sản	1.367.039.070.979	1.352.380.212.958
1	Tài sản ngắn hạn	380.115.722.418	396.283.923.051
1.1	Tiền và các khoản tương đương tiền	25.142.209.764	38.609.893.342
1.2	Các khoản phải thu	285.731.234.899	278.843.424.638
1.3	Hàng tồn kho	65.318.473.829	66.989.708.701
1.4	Tài sản ngắn hạn khác	3.923.803.926	11.840.896.370
2	Tài sản dài hạn	986.923.348.561	956.096.289.907
2.1	Các khoản phải thu dài hạn		40.000.000
2.2	Tài sản cố định	563.555.302.432	587.661.006.152
2.3	Tài sản dở dang dài hạn	58.420.758.213	58.435.396.713
2.4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	109.897.598.609	54.162.423.587
2.5	Tài sản dài hạn khác	255.049.689.307	255.797.463.455
II	Tổng nguồn vốn	1.367.039.070.979	1.352.380.212.958
1	Nợ phải trả	652.324.266.409	668.718.709.947
1.1	Nợ ngắn hạn	642.264.266.049	658.650.709.947
	Trong đó: Phải trả người bán	533.917.290.284	536.866.813.819
1.2	Nợ dài hạn	10.060.000.000	10.068.000.000
	Dự trữ quốc gia		
	Quỹ bình ổn giá		
2	Vốn chủ sở hữu	714.714.804.570	683.661.503.011
	Trong đó:		
	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	2.488.774.701.456	2.488.774.701.456

STT	Chỉ tiêu	Ngày 31/12/2020 (Cty Mẹ)	Ngày 31/12/2020 (Hợp nhất)
	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	(1.774.059.896.886)	(1.812.512.528.391)

2. Kết quả kinh doanh

ĐVT : Đồng			
STT	Chỉ tiêu	Năm 2020 (Cty Mẹ)	Năm 2020 (Hợp nhất)
1	Tổng doanh thu, bao gồm:	2.160.984.269.035	2.431.527.101.257
1.1	- Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.155.949.171.405	2.424.119.901.118
1.2	- Doanh thu hoạt động tài chính	1.265.039.206	3.337.118.261
1.3	- Thu nhập khác	3.770.058.424	4.070.081.878
2	Lợi nhuận trước thuế TNDN, bao gồm:	(98.223.698.831)	(102.149.645.045)
2.1	- Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	(99.464.740.485)	(103.672.591.002)
2.2	- Lợi nhuận khác	1.241.041.654	1.522.945.957
3	Thuế TNDN (*)		
4	Lợi nhuận sau thuế	(98.223.698.831)	(102.149.645.045)

(*) Ghi chú:

Nội dung chi tiết của Báo cáo tài chính năm 2020 (Riêng và hợp nhất) được đính kèm theo Tờ trình này.

Kính trình ĐHCĐ biểu quyết và thông qua.

Trân trọng kính trình!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT, TCKT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Đỗ Hoàng Phúc

Số: /TTr-PTC

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2021

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

V/v chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC năm 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Phù hợp với Điều lệ Tổng công ty Thương mại Kỹ Thuật và Đầu tư – Công ty cổ phần thì việc lựa chọn công ty kiểm toán sẽ do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Tuy nhiên, do vào thời điểm hiện nay chưa có điều kiện để trình Đại hội đồng cổ đông quyết định chọn một tổ chức kiểm toán cụ thể, kính đề nghị Đại hội ủy quyền cho HĐQT, dựa trên cơ sở đề xuất của Ban kiểm soát, quyết định lựa chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC năm 2021 theo phương thức chỉ định một trong ba công ty kiểm toán sau đây:

1. Công ty TNHH Kiểm toán An Việt;
2. Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam;
3. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

Những công ty kiểm toán nêu trên được Bộ Tài chính chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán năm 2021.

Kính đề nghị Đại hội nhất trí thông qua ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, BKS, KHTH.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Đỗ Hoàng Phúc

Số: /TTr-PTC

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2021

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty;
Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán của Tổng công ty.

Hội đồng quản trị Tổng công ty kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua phương án phân phối lợi nhuận cho năm 2020 như sau:

ĐVT: đồng

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
1.	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến 31/12/2019	(1.675.836.198.055)
2.	Lợi nhuận trước thuế năm 2020	(98.223.698.831)
3.	Thuế thu nhập DN năm 2020	
4.	Lợi nhuận sau thuế năm 2020	(98.223.698.831)
5.	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến 31/12/2020	(1.774.059.896.886)

Vì lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến cuối năm 2020 âm nên việc chia cổ tức không thực hiện.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét, quyết định thông qua ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BKS;
- Lưu: VT, HĐQT, TCKT.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Đỗ Hoàng Phúc

Số: /TTr-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng 4 năm 2021

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Về thù lao, tiền lương HĐQT, BKS và Ban điều hành

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ Tổng công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư - CTCP;

Căn cứ Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước; Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước;

HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua báo cáo về thù lao, tiền lương năm 2020 và Kế hoạch thù lao, tiền lương năm 2021 của các thành viên HĐQT, BKS và Ban điều hành (BTGD và KTT) của Tổng công ty PETEC như sau:

1. Thù lao, tiền lương năm 2020 của HĐQT, BKS và Ban điều hành:

Mức thù lao, tiền lương của TV HĐQT, BKS và Ban điều hành được thực hiện theo Nghị định 53/2016/NĐ-CP ngày 13/06/2016 của Chính phủ, Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH của Bộ LĐTBXH và quy định của Tổng công ty Dầu Việt Nam –CTCP.

Mức thù lao, tiền lương bình quân là 34,2 triệu đồng/người/tháng, tổng thù lao, tiền lương trích để chi trả cho HĐQT, BKS và Ban điều hành năm 2020 là 3.249 triệu đồng. Toàn bộ chi phí này được hạch toán vào chi phí SXKD.

2. Kế hoạch thù lao, tiền lương năm 2021 của HĐQT, BKS và Ban điều hành:

- Thù lao, tiền lương của thành viên HĐQT, BKS chuyên trách và Ban điều hành: thực hiện theo Nghị định 53/2016/NĐ-CP ngày 13/06/2016 của Chính phủ, Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ LĐTBXH và quy định của Tổng công ty Dầu Việt Nam –CTCP.

Mức thù lao bình quân kế hoạch là 36 triệu đồng/người/tháng, tổng thù lao dự kiến là 3.456 triệu đồng (8 người x 12 tháng x 36 triệu đồng).

- Thù lao của thành viên HĐQT kiêm nhiệm là 3 triệu đồng/tháng.

- Thù lao của thành viên BKS kiêm nhiệm là 2 triệu đồng/tháng.

Tổng công ty sẽ thực hiện trích, chi trả thù lao, tiền lương cho HĐQT, BKS và Ban điều hành theo số tháng thực tế đảm nhận chức vụ.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT, TCHC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Đỗ Hoàng Phúc

Số: /TTr-PTC TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2021

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

**V/v: Thông qua nội dung sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động
Tổng công ty**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư - CTCP.

Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư - CTCP được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 18/02/2011, được sửa đổi, bổ sung lần thứ nhất ngày 30/6/2011, lần thứ hai ngày 08/4/2016, và tại Đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 04/12/2020 đã thông qua các nội dung sửa đổi, bổ sung lần thứ 3 liên quan đến nội dung điều khoản quy định về thành viên độc lập Hội đồng quản trị.

Để tuân thủ và phù hợp với các quy định của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021), Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành, nay Hội đồng quản trị Tổng Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư - CTCP kính trình Đại hội đồng cổ đông 2021 biểu quyết thông qua các nội dung sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty theo quy định Luật hiện hành.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TCHC, KHTH.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Đỗ Hoàng Phúc

Số: /TTr-PTC

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2021

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

V/v: Thông qua nội dung sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư - CTCP.

Để tuân thủ và phù hợp với các quy định của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020, Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành, nay Hội đồng quản trị Tổng Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư - CTCP kính trình Đại hội đồng cổ đông 2021 biểu quyết thông qua các nội dung sửa đổi, bổ sung “**Quy chế nội bộ về quản trị công ty**” của Tổng công ty, chi tiết theo phụ lục đính kèm.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TCHC, KHTH.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Đỗ Hoàng Phúc

PHỤ LỤC NỘI DUNG SỬA ĐỔI BỔ SUNG QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

STT	Điều khoản	Điều lệ Công ty hiện hành	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung năm 2021	Lý do sửa đổi, bổ sung	Cơ sở pháp lý
1	Phần mở đầu	- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa 13 kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;	- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa 14 kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/6/2020; - Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa 14 thông qua ngày 26/11/2019.	Điều chỉnh dẫn chiếu	Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH 14 Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14
2	Điều 1, K2, K5, K9, K10	- K2. “Người phụ trách quản trị Tổng công ty”: là người được Hội đồng quản trị Tổng công ty bổ nhiệm, có quyền và nghĩa vụ theo quy định tại khoản 3 Điều 18 Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng. - K5: “Người có liên quan”: là cá nhân hoặc tổ chức được quy định tại khoản 17 Điều 4 Luật Doanh nghiệp và khoản 34 Điều 6 của Luật Chứng khoán. - K9: “Luật Doanh nghiệp”: là Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014. - K10: “Luật Chứng khoán”: là Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 6 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 được Quốc hội thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2010.	- K2. “Người phụ trách quản trị Tổng công ty”: là người được Hội đồng quản trị Tổng công ty bổ nhiệm, có quyền và nghĩa vụ theo quy định tại khoản 3 Điều 281 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán. - K5: “Người có liên quan”: là cá nhân hoặc tổ chức được quy định tại khoản 23 Điều 4 Luật Doanh nghiệp và khoản 46 Điều 4 của Luật Chứng khoán. - K9: “Luật Doanh nghiệp”: là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020. - K10: “Luật Chứng khoán”: là Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019.	Điều chỉnh dẫn chiếu	- Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 - Điều 4 Luật Doanh nghiệp 2020 - Luật Chứng khoán.
3	Điều 5, K1	- K1: Thông báo mời họp ĐHĐCĐ phải được gửi trước ít nhất mười (10) ngày trước ngày họp ĐHĐCĐ	- K1: Thông báo mời họp phải được gửi đến tất cả cổ đông trong danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất là 21 ngày trước ngày khai mạc	Theo quy định của LDN	Điều 143 Luật Doanh nghiệp 2020.
4	Điều 11.	- ĐIỀM g. Nghị quyết ĐHĐCĐ theo hình thức	- ĐIỀM g. Nghị quyết ĐHĐCĐ theo hình thức	Theo quy	Khoản 2, Điều

STT	Điều khoản	Điều lệ Công ty hiện hành	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung năm 2021	Lý do sửa đổi, bổ sung	Cơ sở pháp lý
	Khoản 2	lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản được thông qua khi được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết tán thành	lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản được thông qua khi được số cổ đông đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết tán thành	định của LDN	148 Luật Doanh nghiệp 2020.
5	Điều 12, - Khoản 1 - Khoản 6	- K1. Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 18 Luật Doanh nghiệp. - K6. Thành viên độc lập HĐQT có các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 2 Điều 151 Luật Doanh nghiệp	- 1. Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp. - K6. Thành viên độc lập HĐQT có các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 2 Điều 155 Luật Doanh nghiệp	Theo quy định của Luật	Điều 17, 155 Luật Doanh nghiệp năm 2020
6	Điều 13, Khoản 1	1. Điều kiện ứng cử hoặc đề cử thành viên HĐQT: a. Người ứng cử là cổ đông cá nhân phải nắm giữ ít nhất 5% cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty trong thời hạn liên tục ít nhất 6 tháng tính đến ngày chốt danh sách cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ. b. Người được đề cử phải được cổ đông/nhóm cổ đông nắm giữ ít nhất 5% cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty trong thời hạn liên tục ít nhất 6 tháng tính đến ngày chốt danh sách cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ đề cử.	1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền ứng cử/đề cử người vào Hội đồng quản trị	Điều chỉnh phù hợp với khoản 4 Điều 11 Điều lệ sđ, bs 2021	Khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp năm 2020.
7	Điều 15, Khoản 2	2. HĐQT phải họp và trình ĐHĐCĐ miễn nhiệm thành viên HĐQT đối với các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 156 Luật Doanh nghiệp	2. HĐQT phải họp và trình ĐHĐCĐ miễn nhiệm thành viên HĐQT đối với các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 160 Luật Doanh nghiệp	Điều chỉnh dẫn chiếu	Điều 160 Luật Doanh nghiệp 2020
8	Điều 17, - Điểm a, Khoản 2	- Thông báo mời họp và tài liệu họp của cuộc họp HĐQT phải được gửi đến các thành viên HĐQT và những người tham dự họp trong thời hạn ít nhất 5 ngày trước ngày họp.	- Thông báo mời họp và tài liệu họp của cuộc họp HĐQT phải được gửi đến các thành viên HĐQT và những người tham dự họp trong thời hạn ít nhất 3 ngày trước ngày họp.	Điều chỉnh phù hợp với khoản 2 Điều 27 Điều lệ sđ, bs 2021	
9	Điều 19 khoản 4	4. Thành viên HĐQT sẽ không được biểu quyết về các hợp đồng, giao dịch hoặc đề xuất mà thành viên đó hoặc những người có liên quan của họ có lợi ích liên quan thuộc trường hợp quy định tại Điều 162 Luật Doanh nghiệp.	4. Thành viên HĐQT sẽ không được biểu quyết về các hợp đồng, giao dịch hoặc đề xuất mà thành viên đó hoặc những người có liên quan của họ có lợi ích liên quan thuộc trường hợp quy định tại Điều 167 Luật Doanh nghiệp.	Điều chỉnh dẫn chiếu	Điều 167 Luật DN năm 2020

STT	Điều khoản	Điều lệ Công ty hiện hành	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung năm 2021	Lý do sửa đổi, bổ sung	Cơ sở pháp lý
10	Điều 20 K1	Biên bản phải có các nội dung chủ yếu theo quy định tại Điều 154 Luật Doanh nghiệp	Biên bản phải có các nội dung chủ yếu theo quy định tại Khoản 1 Điều 158 Luật Doanh nghiệp	Theo quy định	Điều 158 Luật DN
11	Điều 24 Khoản 1	1. Điều kiện ứng cử, đề cử KSV: a. Người ứng cử là cổ đông cá nhân phải nắm giữ ít nhất 5% cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 6 tháng tính đến ngày chốt danh sách cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ. b. Người được đề cử phải được cổ đông/nhóm cổ đông nắm giữ ít nhất 5% cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 6 tháng tính đến ngày chốt danh sách cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ đề cử.	1. Điều kiện ứng cử, đề cử KSV: Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền ứng cử/đề cử người vào Ban kiểm soát	Điều chỉnh phù hợp với khoản 4 Điều 11 Điều lệ số, bs 2021	Khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp năm 2020.
12	Điều 28, K1	1. Tiêu chuẩn của Tổng Giám đốc và điều kiện làm Tổng giám đốc tuân thủ theo quy định tại Điều 65 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Tổng công ty	1. Tiêu chuẩn của Tổng Giám đốc và điều kiện làm Tổng giám đốc tuân thủ theo quy định tại Điều 64 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Tổng công ty	Điều chỉnh dẫn chiếu	Điều 64 LDN
13	Điều 46 K2, K3, K4	- K2: Tổng công ty không được cung cấp khoản vay hoặc bảo lãnh cho cổ đông là tổ chức và người có liên quan của cổ đông đó là cá nhân, trừ trường hợp quy định tại điểm b khoản 2 Điều 26 Nghị định 71/2017/NĐCP ngày 06/06/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng. - K3: Tổng công ty không được cung cấp khoản vay hoặc bảo lãnh cho người có liên quan của cổ đông là tổ chức, trừ trường hợp quy định tại điểm b, điểm c khoản 3 Điều 26 Nghị định 71/2017/NĐCP ngày 06/06/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng. - K4: Doanh nghiệp có liên quan đến các đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 159 Luật Doanh nghiệp.	- K2: Tổng công ty không được cung cấp khoản vay hoặc bảo lãnh cho cổ đông là tổ chức và người có liên quan của cổ đông đó là cá nhân, trừ trường hợp quy định tại điểm b khoản 2 Điều 293 Nghị định 155/2020/NĐCP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán 2019. - K3: Tổng công ty không được cung cấp khoản vay hoặc bảo lãnh cho người có liên quan của cổ đông là tổ chức, trừ trường hợp quy định tại điểm b, điểm c khoản 3 Điều 293 Nghị định 155/2020/NĐCP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán 2019. - K4: Doanh nghiệp có liên quan đến các đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp.	Điều chỉnh dẫn chiếu	Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020

Số: /TTr-PTC

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2021

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

V/v: Thông qua nội dung sửa đổi Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư - CTCP;

Căn cứ Quyết định số 006447/QĐ-PTC ngày 28/9/2015 v/v ban hành “Quy chế tổ chức và hoạt động Hội đồng quản trị” Tổng công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư - CTCP.

Để tuân thủ và phù hợp với các quy định của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021), Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành, nay Hội đồng quản trị Tổng Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư - CTCP kính trình Đại hội đồng cổ đông 2021 biểu quyết thông qua các nội dung sửa đổi, bổ sung “**Quy chế tổ chức và hoạt động Hội đồng quản trị**” Tổng công ty, chi tiết theo phụ lục đính kèm.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TCHC, KHTH.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Đỗ Hoàng Phúc

PHỤ LỤC NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

STT	Điều khoản	Điều lệ Công ty hiện hành	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung năm 2021	Lý do sửa đổi, bổ sung	Cơ sở pháp lý
1.	Điều 3, K7	7. Luật Doanh nghiệp: Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 của Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành.	- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa 14 kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020.	Điều chỉnh dẫn chiếu	Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH 14
2.	Điều 4, K4, Điểm c	Điểm c, K4: - Trong phạm vi quy định tại Khoản 2 Điều 149 của Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều 162 của Luật Doanh nghiệp phải do ĐHĐCĐ phê chuẩn, HĐQT tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và huỷ bỏ các hợp đồng lớn của Tổng công ty (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, thuê tóm công ty và liên doanh);	Điểm c, K4: - Trong phạm vi quy định tại Khoản 2 Điều 153 của Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều 167 của Luật Doanh nghiệp phải do ĐHĐCĐ phê chuẩn, HĐQT tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và huỷ bỏ các hợp đồng lớn của Tổng công ty (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, thuê tóm công ty và liên doanh);	Điều chỉnh dẫn chiếu	Điều 153, 167 Luật Doanh nghiệp 2020
3.	Điều 7, K2	K2: Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên của HĐQT - Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại Khoản 2 Điều 18 của Luật Doanh nghiệp - Là cổ đông cá nhân/đại diện của cổ đông Tổng công ty sở hữu ít nhất 5% tổng số cổ phần phổ thông K3: Thành viên HĐQT sẽ không còn tư cách thành viên HĐQT trong các trường hợp sau: b. Thành viên đó gửi đơn bằng văn bản xin từ chức đến trụ sở chính của Tổng công ty; K4. HĐQT có thể bổ nhiệm người khác tạm	- K1: Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên của HĐQT - Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại Khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp..... - Là cổ đông cá nhân/đại diện của cổ đông Tổng công ty sở hữu <u>ít nhất% tổng số cổ phần</u> phổ thông K3: Thành viên HĐQT sẽ không còn tư cách thành viên HĐQT trong các trường hợp sau: b. Thành viên đó có đơn từ chức và được chấp thuận;; - Bỏ khoản 4 để phù hợp với Khoản 3 Điều	Điều chỉnh dẫn chiếu và theo quy định của LDN	Điều 17, 160 Luật Doanh nghiệp 2020.

STT	Điều khoản	Điều lệ Công ty hiện hành	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung năm 2021	Lý do sửa đổi, bổ sung	Cơ sở pháp lý
		thời làm thành viên HĐQT đề thay thế chỗ trống phát sinh và thành viên mới này phải được chấp thuận tại ĐHĐCĐ ngay tiếp sau đó. Sau khi được ĐHĐCĐ chấp thuận, việc bổ nhiệm thành viên mới đó được coi là có hiệu lực vào ngày được HĐQT bổ nhiệm. Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT mới được tính từ ngày việc bổ nhiệm có hiệu lực đến ngày kết thúc nhiệm kỳ của HĐQT. Trong trường hợp thành viên mới không được ĐHĐCĐ chấp thuận, mọi quyết định của HĐQT cho đến trước thời điểm diễn ra ĐHĐCĐ có sự tham gia biểu quyết của thành viên HĐQT thay thế vẫn được coi là có hiệu lực.	160 LDN 2020.		
4.	Điều 8. Khoản 2	- Chủ tịch HĐQT có các quyền và nhiệm vụ quy định tại Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty và các quy định tại Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014	- Chủ tịch HĐQT có các quyền và nhiệm vụ quy định tại Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty và các quy định tại Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020	Điều chỉnh dẫn chiếu	Luật Doanh nghiệp 2020.

Số: /TTr-PTC

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2021

DƯ THẢO

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

V/v: **Thông qua nội dung sửa đổi Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư - CTCP.

Đề tuân thủ và phù hợp với các quy định của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020, Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành, nay Hội đồng quản trị Tổng Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư - CTCP kính trình Đại hội đồng cổ đông 2021 biểu quyết thông qua các nội dung sửa đổi, bổ sung "**Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát**" của Tổng công ty, chi tiết theo phụ lục đính kèm.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TCHC, KHTH.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Đỗ Hoàng Phúc

PHỤ LỤC NỘI DUNG SỬA ĐỔI QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

STT	Điều khoản	Quy chế hiện hành	Dự thảo Quy chế sửa đổi, bổ sung năm 2021	Lý do sửa đổi, bổ sung	Cơ sở pháp lý
1.	Điều 5	Kiểm soát viên là những người đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 164 Luật Doanh nghiệp, Điều lệ.	Kiểm soát viên là những người đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 169 Luật Doanh nghiệp, Điều lệ.	Căn cứ Luật Doanh nghiệp hiện hành	Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH 14
2.	Điều 6, Khoản 1,2	<p>Tổ chức bộ máy của BKS được thực hiện theo quy định tại Điều 163 Luật Doanh nghiệp và một số quy định cụ thể như sau:</p> <p>1. Số lượng Kiểm soát viên là ba (03) người. BKS phải bầu một thành viên làm Trưởng ban. Trưởng BKS phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại công ty, trừ trường hợp Điều lệ quy định tiêu chuẩn khác cao hơn.</p> <p>2. Những người được bầu giữ chức Trưởng BKS và các Kiểm soát viên có trách nhiệm tiếp nhận việc bàn giao và đảm nhiệm ngay công việc theo chức danh được bầu. Những người bị miễn nhiệm, bãi nhiệm có trách nhiệm bàn giao công việc cho những người mới được bầu hoặc cho các thành viên còn lại của BKS (trong trường hợp chưa bầu được các thành viên thay thế) trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày có quyết định miễn nhiệm, đồng thời phải chịu trách nhiệm cá nhân đối với công việc của mình trong thời gian đã đảm nhiệm chức danh đó.</p>	<p>Tổ chức bộ máy của BKS được thực hiện theo quy định tại Điều 168 Luật Doanh nghiệp và một số quy định cụ thể như sau:</p> <p>1. Số lượng Kiểm soát viên là ba (03) người. BKS phải bầu một thành viên làm Trưởng ban. Trưởng BKS phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, trừ trường hợp Điều lệ quy định tiêu chuẩn khác cao hơn.</p> <p>2. Những người được bầu giữ chức Trưởng BKS và các Kiểm soát viên có trách nhiệm tiếp nhận việc bàn giao và đảm nhiệm ngay công việc theo chức danh được bầu. Những người bị miễn nhiệm, bãi nhiệm có trách nhiệm bàn giao công việc cho những người mới được bầu hoặc cho các thành viên còn lại của BKS trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày có quyết định miễn nhiệm, (trong trường hợp chưa bầu được các thành viên thay thế) hoặc vẫn tiếp tục thực hiện quyền và nghĩa vụ cho đến khi Kiểm soát viên nhiệm kỳ mới được bầu và nhận nhiệm vụ, đồng thời phải</p>	Căn cứ Luật Doanh nghiệp hiện hành	Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH 14

STT	Điều khoản	Quy chế hiện hành	Dự thảo Quy chế sửa đổi, bổ sung năm 2021	Lý do sửa đổi, bổ sung	Cơ sở pháp lý
			chịu trách nhiệm cá nhân đối với công việc của mình trong thời gian đã đảm nhiệm chức danh đó.		
	Điều 8, Khoản 9	9. Khi phát hiện có thành viên HĐQT hoặc Ban Tổng Giám đốc vi phạm nghĩa vụ của người quản lý Tổng công ty quy định tại Điều 119 Luật Doanh nghiệp thì phải thông báo ngay bằng văn bản với HĐQT, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.	9. Khi phát hiện có thành viên HĐQT hoặc Ban Tổng Giám đốc vi phạm nghĩa vụ của người quản lý Tổng công ty quy định tại Điều 165 Luật Doanh nghiệp thì phải thông báo ngay bằng văn bản với HĐQT, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.	Căn cứ Luật Doanh nghiệp hiện hành	Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH 14

Số: /NQ-ĐHĐCĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2021

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2021
TỔNG CÔNG TY THƯƠNG MẠI KỸ THUẬT VÀ ĐẦU TƯ - CTCP

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá 14 thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Tổng công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư - CTCP;

Căn cứ Biên bản họp, Biên bản kiểm phiếu tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 của Tổng công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư - CTCP ngày 27 tháng 04 năm 2021.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo về công tác quản trị điều hành năm 2020, kết quả hoạt động SXKD năm 2020, kế hoạch năm 2021 và định hướng 5 năm (2021-2025) của Tổng công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư - CTCP với một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

Stt	Các chỉ tiêu	ĐVT	KH 2020	TH 2020		KH 2021
				Giá trị	% KH	
I	CÔNG TY MẸ					
1	Tổng sản lượng xăng dầu	m3	340.000	239.008	70%	300.000
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	4.053,44	2.155,9	53%	2.768,2
3	Giá vốn	Tỷ đồng	3.848,26	2.075,4	54%	2.574,7
4	Lãi gộp	Tỷ đồng	205,18	80,5	39%	193,5
5	Tổng chi phí bán hàng + Quản lý	Tỷ đồng	201,25	177,0	88%	194,3
6	Tổng LN TT	Tỷ đồng	5,72	(98,2)		0
II	HỢP NHẤT					
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	4.295,57	2.424,11	57%	3.054,1
2	LN trước thuế	Tỷ đồng	2,17	(102,2)		0,2

Điều 2. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả giám sát hoạt động của HĐQT và Tổng Giám đốc năm 2020 và báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát.

Điều 3. Thông qua số lượng và danh sách thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2025.

Số lượng thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát:

Số lượng thành viên HĐQT chuyên trách là ... thành viên và thành viên độc lập HĐQT thành viên.

Số lượng thành viên Ban kiểm soát là thành viên trong đó thành viên BKS chuyên trách và thành viên BKS kiêm nhiệm.

Danh sách thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát:

1. Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021-2025 :

a. Thành viên HĐQT chuyên trách:

- Ông/Bà
- Ông/Bà
- Ông/Bà

b. Thành viên độc lập HĐQT :

- Ông/Bà
- Ông/Bà
- Ông/Bà

2. Thành viên BKS nhiệm kỳ 2021-2025:

a. Thành viên BKS chuyên trách:

- Ông/Bà
- Ông/Bà

b. Thành viên BKS chuyên trách:

- Ông/Bà
- Ông/Bà

Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam, một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

STT	Chỉ tiêu	Ngày 31/12/2020 (Cty Mẹ)	Ngày 31/12/2020 (Hợp nhất)
I	TỔNG TÀI SẢN	1.367.039.070.979	1.352.380.212.958
1	Tài sản ngắn hạn	380.115.722.418	396.283.923.051
2	Tài sản dài hạn	986.923.348.561	956.096.289.907
II	TỔNG NGUỒN VỐN	1.367.039.070.979	1.352.380.212.958
1	Nợ phải trả	652.324.266.409	668.718.709.947
-	Nợ ngắn hạn	642.264.266.409	658.650.709.947
-	Nợ dài hạn	10.060.000.000	10.068.000.000
	Dự trữ quốc gia		
	Quỹ bình ổn giá		
2	Nguồn vốn chủ sở hữu	714.714.804.570	683.661.503.011
III	KẾT QUẢ KINH DOANH		
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.155.949.171.405	2.424.119.901.118
2	Lợi nhuận trước thuế	-98.223.698.831	-102.149.645.045
3	Lợi nhuận sau thuế	-98.223.698.831	-102.149.645.045

Điều 5. Thông qua Tờ trình về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2020.

Điều 6. Thông qua quyết toán thù lao năm 2020 và kế hoạch thù lao năm 2021 của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát không chuyên trách:

- Thù lao của thành viên HĐQT, BKS chuyên trách: thực hiện theo Nghị định 53/2016/NĐ-CP ngày 13/06/2016 của Chính phủ, Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ LĐTBXH và quy định của Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP. Mức thù lao bình quân kế hoạch là 36 triệu đồng/người/tháng, tổng thù lao dự kiến là 1.728 triệu đồng (4 người x 12 tháng x 36 triệu đồng).

- Thù lao của thành viên HĐQT kiêm nhiệm là 3 triệu đồng/tháng.

- Thù lao của thành viên BKS không chuyên trách là 2 triệu đồng/tháng.

Tổng công ty thực hiện chi trả thù lao cho thành viên HĐQT, BKS không chuyên trách theo số tháng thực tế đảm nhận nhiệm vụ.

Điều 7. Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị và ủy quyền cho Tổng Giám đốc sau khi tham khảo ý kiến của Ban Kiểm soát, quyết định chỉ định Công ty kiểm toán độc lập có uy tín để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 của Tổng công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư – CTCP theo phương thức chỉ định một trong năm Công ty kiểm toán sau đây:

- Công ty TNHH Kiểm toán An Việt;
- Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam;
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

Điều 8. Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Tổng công ty.

Điều 9. Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung nội dung sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

Điều 10. Thông qua nội dung sửa đổi Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng công ty.

Điều 11. Thông qua nội dung sửa đổi Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát.

Điều 12. Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Tổng công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư - CTCP tổ chức triển khai và giám sát thực hiện Nghị quyết này theo quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng công ty.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 27 tháng 04 năm 2021./.

Nơi nhận:

- Công bố trên Website PETEC (petec.com.vn);
- BKS (đề biết);
- Tổng Giám đốc (để p/hợp);
- Lưu: VT, HĐQT, KHTH.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

Đỗ Hoàng Phúc